45

251 KL/2006 VS
Ngày 11/5/2006
Trả lại TC-BVCTNB
G Non

ĐẢNG UỶ KHỐI CƠ QUAN
BAN TC-BVCTNB

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Vĩnh Long, ngày 24 tháng 4 năm 2006

BÁO CÁO

"Kết quả thẩm tra xác minh vấn đề LSCT và QHCT gia đình theo Chỉ thị 39-CT/TW đối với cán bộ, đảng viên Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long"

- Căn cứ Chỉ thị 39-CT/TW ngày 14/8/1998 của Bộ Chính trị "V/v thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ".

- Căn cứ Quy định số 75-QĐ/TW của Bộ chính trị ngày 25/4/2000 "**Quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng**", Hướng dẫn số 02-HD/BVTW ngày 8/3/2002 và Hướng dẫn số 14-HD/BVTW của Ban Bảo vệ Chính trị nội bộ Trung ương.

Ban Tổ chức - Bảo vệ chính trị nội bộ tiến hành sưu tra, thẩm tra xác minh làm rõ vấn đề LSCT và QHCT gia đình của các đồng chí thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long, như sau:

1/- NGUYỄN THỊ LOAN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN THỊ LOAN
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THỊ LOAN
- Ngày tháng năm sinh : 15/01/1967
- Nơi sinh : Long Châu, Vĩnh Long.
- Quê quán : H.Cao Lãnh, T.Đồng Tháp
- Chổ ở hiện nay : 52/86, Nguyễn Huệ, Phường 2, TXVL, T.Vĩnh Long.
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Dân nghèo thành thị
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân khoa học
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 01/10/1995
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 23/9/1999; Chính thức : 23/9/2000

- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1967-1973 : còn nhỏ sống chung gia đình.
- 1974-1978 : học sinh Trường nữ tiểu học Thị xã Vĩnh Long.
- 1979-1985 : học sinh Trường cấp II, III Lưu Văn Liệt, Thị xã Vĩnh Long.
- 1986-1989 : sinh viên Trường Đại học Tổng hợp TP Hồ Chí Minh.
- 1990-1994 : nhân viên Chi cục QLRĐ Vĩnh Long.
- 1995-2004 : công chức Sở Địa chính Vĩnh Long
- 2004 đến nay : Phó Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Chị ruột : Nguyễn Thị Lệ sinh năm 1955, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia công tác, hiện nay Trưởng phòng thực phẩm Trung tâm đo lường chất lượng khu vực III, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh ruột : Nguyễn Văn Trung sinh năm 1957, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 30/4/1975 đến nay là giáo viên.

- Chị ruột : Nguyễn Thị Bông sinh năm 1959, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia công tác, hiện nay Phó phòng chính sách xã hội Sở Lao động TBXH tỉnh Vĩnh Long.

- Anh ruột : Nguyễn Văn Dũng sinh năm 1961, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia công tác, hiện nay kế toán Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Trà Vinh.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Trung Hòa sinh năm 1933, từ 1954-30/4/1975 tài xế Toà Hành chánh Vĩnh Long, tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 3/2/1973.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh về vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thị Loan như nêu trên :

Đồng chí Nguyễn thị Loan đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị BTV Đảng uỷ khối cơ quan xem xét không cơ cấu vào cấp uỷ các cấp, không bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước. Bổ sung lý lịch về LSCT của cha ruột.

2/- BÙI THANH VÂN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : BÙI THANH VÂN
- Họ và tên thường dùng : BÙI THANH VÂN
- Ngày tháng năm sinh : 01/10/1964
- Nơi sinh : Long Châu, Châu Thành, Vĩnh Long
- Quê quán : X.Tân An Luông, H.Vũng Liêm, T.Vĩnh Long.
- Chổ ở hiện nay : 90/1, Trưng Nữ Vương, P1, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Công nhân viên chức
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư trồng trọt
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 11/1986
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 12/7/1995; Chính thức : 12/7/1996
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Giám đốc Văn phòng Đăng ký QSDĐ

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- Trước 4/1975 còn nhỏ
- 1975-1978 : học sinh Trường cấp I, II Phường 1, TXVL
- 1979-1981 : Học sinh Trường Lưu Văn Liệt, TXVL, Vĩnh Long
- 1982-1986 : sinh viên Trường Đại học Cần Thơ
- 11/1986-8/1994 : nhân viên Chi cục QLRĐ
- 9/1994-2/1996 : Trưởng phòng Đăng ký thống kê Sở Địa chính Vĩnh Long.
- 3/1996-2005 : Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin lưu trữ tài liệu địa chính
- 2005 đến nay : Giám đốc Văn phòng đăng ký QSDĐ

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Anh ruột : Bùi Hiếu Hạnh sinh năm 1962, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia cách mạng, hiện nay là Phó Giám đốc Công ty điện báo điện thoại Vĩnh Long.

- Em ruột : Bùi Thanh Hương sinh năm 1968, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia cách mạng, hiện nay kế toán trưởng văn phòng Công ty du lịch Đà Lạt tại TPHCM.

- Em ruột : Bùi Hiếu Đạo sinh năm 1971, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia cách mạng, hiện nay CNV Công ty kinh doanh và phát triển nhà Quận Phú Nhuận, TPHCM.

- Bác ruột : Bùi Văn Tích sinh năm 1916, tham gia cách mạng từ năm 1945, Bí thư chi bộ xã Tân Long Hội, hy sinh 3/1954.

- Bác ruột : Bùi Công Trữ sinh năm 1920, tham gia cách mạng từ năm 1945, nguyên Đại tá Chủ nhiệm công binh Quân Khu 9, cán bộ hưu trí, hiện đã chết.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha : Bùi Công Nhựt sinh năm 1938, trước 30/4/1975 Trưởng chi y tế huyện Minh Đức, sau 30/4/1975 là y sĩ lưu dụng tại bệnh viện Cái Nhum, Mang Thít, Vĩnh Long đến 1992 về nghỉ, sinh sống tại TP.Cần Thơ.

- Mẹ ruột : Nguyễn Kim Oanh sinh năm 1938, trước 30/4/1975 là giáo viên, sau 30/4/1975 tiếp tục làm giáo viên đến 1996 nghỉ hưu.

- Chú ruột : Bùi Công Quang sinh năm 1940, trước 30/4/1975 là giáo viên biệt phái (sĩ quan cơ khí), sau 30/4/1975 tham gia công tác tại Sở Công nghiệp tỉnh Cửu Long đến 1980 nghỉ việc.

- Cậu ruột : Nguyễn Duy Dương sinh năm 1944, trước 30/4/1975 là Trung uý công binh, sau 30/4/1975 cho đến nay làm vườn tại Phường 4, TXVL.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Cô ruột : Bùi Ngọc Sương sinh năm 1918, từ 1946 sang định cư tại Pháp cho đến nay.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Bùi thanh Vân nêu trên :

Đồng chí Bùi Thanh Vân không vi phạm Quy định số 75 của Bộ Chính trị. Ban TC-BVCTNB đề nghị quản lý, sử dụng đồng chí Vân bình thường như mọi đảng viên khác.

3/- NGUYỄN MINH TÂM

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN MINH TÂM
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN MINH TÂM
- Ngày tháng năm sinh : 09/4/1965
- Nơi sinh : Long Châu, Châu Thành, Vĩnh Long
- Quê quán : Châu Thành, SaĐéc

- Chổ ở hiện nay : 174/1, Phạm Hùng, Phường 9, TXVL.
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo :
- Thành phần gia đình : dân nghèo thành thị
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Đông Nam Á
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 10/9/1985
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ngày chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Trưởng phòng Đăng ký đất đai - Đo đạc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1965-1970 : còn nhỏ
- 1970-1975 : học sinh Trường Tiểu học Tân Bình, Phường 9, TXVL
- 1975-1976 : học sinh Trường cấp II Nguyễn Trường Tộ, P2, TXVL
- 1976-1979 : học sinh Trường cấp II Tân Thành, Phường 9, TXVL
- 1979-1982 : học sinh Trường cấp III Lưu Văn Liệt, Phường 1, TXVL
- 1982-1985 : học sinh Trường T.cấp nông nghiệp Long Định, Tiền Giang
- 9/1985-1987 nhân viên Sở Nông nghiệp Cửu Long
- 1987-1992 : nhân viên Chi cục QLRĐ
- 10/1992-12/1996 học tại Trung tâm GDTX ngành đông Nam Á
- 7/1997-2004 : trưởng phòng Đăng ký thống kê Sở Địa chính Vĩnh Long
- 2004 đến nay : Trưởng phòng Đăng ký đất đai - Đo đạc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Ông nội vợ : Nguyễn Ngọc Huỳnh sinh năm 1900, tham gia cách mạng trước năm 1945, chủ tịch mặt trận liên Việt kháng chiến chống Pháp xã Hậu Lộc , Tam Bình, Vĩnh Long, bệnh chết năm 1980.

- Bà nội vợ : Nguyễn Thị Trang sinh năm 1902, có công nuôi chức cách mạng.

- Ông ngoại vợ : Dương Văn Nghiêm sinh năm 1893, tham gia cách mạng trước năm 1945-1975 cán bộ xã Hoà Bình, Trà Ôn, Vĩnh Long, bệnh chết 1985.

- Bà ngoại vợ : Lê Thị Len sinh năm 1902, có công nuôi chức cách mạng.

- Cha vợ : Nguyễn Kim Trọng sinh năm 1926, tham gia cách mạng từ 1/1947, cán bộ thông tin tuyên truyền huyện Tam Bình, từ 1958-30/4/1975 làm

cán bộ giáo viên TXVL, từ 1975-1989 Trưởng ban thi đua TXVL, nghỉ hưu năm 1989, được tặng Huân chương kháng chiến chống Pháp hạng 3, Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 2 (30/9/1999 bị kỷ luật cảnh cáo do khai lý lịch thiếu trung thực; tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 01/02/1973.

- Mẹ vợ : Dương Thị Bảy sinh năm 1935, sau 1945 tham gia cách mạng làm giao liên, nuôi chức cách mạng, đến năm 1968 nghỉ, làm nội trợ. Được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Pháp hạng 2, Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 2.

- Vợ : Nguyễn Kim Minh Nguyệt sinh năm 1964, hiện nay Bác sĩ Bệnh viện Đa khoa tỉnh vĩnh long.

- Chị vợ : Nguyễn Kim Bích Vân sinh năm 1956, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 công tác Thị đoànVĩnh Long, hiện là công nhân kỹ thuật Công ty may mặc Hà Nội.

- Em vợ : Nguyễn Kim Ngọc Diệu sinh năm 1973, hiện là nhân viên Bệnh viện Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Cậu vợ : Dương Văn Hưng sinh năm 1919, tham gia kháng chiến chống Pháp và Mỹ, là Bác sĩ hiện nay sinh sống tại Mỹ Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Dì vợ : Dương Thị Hơn sinh năm 1921, tham gia kháng chiến chống Pháp và Mỹ, được Nhà nước tặng Huân chương độc lập hạng 3, hiện nay sinh sống tại Mỹ Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Cậu vợ : Dương Văn Thế sinhnnăm 1926, tham gia kháng chiến chống Pháp, hy sinh tại Tường Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Cậu vợ : Dương Văn Tấn sinh năm 1934 , là cán bộ tập kết, 1962 trở về Nam tiếp tục kháng chiến đến 30/4/1975, sau 30/4/1975 công tác tại Sở Lao động Thương binh xã hội, bệnh chết năm 1997.

- Cậu vợ : Dương Văn Hiệp sinh năm 1938, tham gia cách mạng, hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ tại huyện Trà Ôn, Vĩnh Long.

- Cậu vợ : dương Văn Đức sinh năm 1940, tham gia kháng chiến chống Mỹ là y sĩ quân y, sau 30/4/1975 nghỉ về làm ruộng, Phường 5, TXVL.

- Cậu vợ : Dương Hữu Hiền sinh năm 1943, tham gia cách mạng, hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ tại huyện Trà Ôn, Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Ông nội ruột : Nguyễn Văn Mão sinh năm 1895, trước 1945 y tá Bệnh viện Tam Bình, bệnh chết năm 1943.

- Ông ngoại ruột : Biện Công Đức sinh năm 1892, trước 1945 là địa chủ, Hương quản xã Lộc Hòa, Long hồ, Vĩnh Long, sau năm 1945 làm giáo viên , bệnh chết năm 1964.

- Cha ruột : Nguyễn Văn Được sinh năm 1922, từ 1953-1968 tham gia nguỵ quân, cấp bậc thượng sĩ, năm 1968 giải ngủ, buôn bán tại Chợ Vĩnh Long cho đến nay, ngụ Phường 9, TXVL, Vĩnh Long.

- Bác vợ : Nguyễn Tín Thành sinh năm 1924, từ 1955-30/4/1975 làm giáo viên, có thời gian làm Hiệu trưởng Trường tiểu học cộng đồng xã Song Phú, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Chú vợ : Nguyễn Thành Nguyên sinh năm 1933, trước 30/4/1975 làm cán bộ nhân dân tự vệ, tham gia đảng dân chủ của Thiệu ngày 16/02/1973.

- Cậu ruột : Biện Công Đô sinh năm 1922, từ 1945-1958 tham gia quân đội Pháp, 1959-1973 làm đại diện, xã trưởng xã Lộc Hòa, Long Hồ, Vĩnh Long, từ 1973 đến nay làm ruộng.

- Dì ruột : Biện Thị Kim Hoa sinh năm 1940, trước 30/4/1975 là giáo viên, sau 30/4/1975 tiếp tục dạy học đến năm 1980 nghỉ, hiện ngụ Phường 5, TXVL.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Anh ruột : Nguyễn Minh Trị sinh năm 1957, trước 30/4/1975 là học sinh, năm 1982 vượt biên sang định cư tại Úc cho đến nay.

- Cô ruột : Nguyễn Thị Kim Châu sinh năm 1923, trước 1975 làm nội trợ, năm 1985 xuất cảnh sang định cư tại Úc cho đến nay (đi theo diện đoàn tụ gia đình).

- Cô ruột : Nguyễn Kim Báu sinh năm 1927, trước 1975 làm nội trợ, ngày 25/4/1975 theo chồng sang định cư tại Mỹ cho đến nay.

- Chú ruột : Nguyễn Ngọc Quới sinh năm 1929, trước 1975 đi du học và ở lại định cư tại Pháp cho đến nay.

- Cậu ruột : Biện Công Tước sinh năm 1929, từ 1953-30/4/1975 đi lính ở Tiểu khu Vĩnh Long, chức vụ Thượng sĩ trưởng ban nhạc lễ, năm 1995 xuất cảnh sang định cư tại Pháp cho đến nay.

- Cậu ruột : Biện Công Hầu sinh năm 1932, từ 1953-1957 đi lính Hải Quân, từ 1957-30/4/1975 làm đại diện xã An Bình, Long Hồ, Vĩnh Long, cảnh sát viên xã Trưởng An Phú Tân, Châu Thành, Cần Thơ, gia nhập Việt Nam quốc hưng đảng giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ Vĩnh Long, Liên tỉnh bộ trung gian. 1992 xuất cảnh sang định cư tại Mỹ theo diện HO.

- Cậu ruột : Biện Công Vân sinh năm 1937, trước 30/4/1975 làm trung sĩ quân cảnh, 1988 xuất cảnh sang định cư tại Mỹ cho đến nay (đi theo diện đoàn tụ gia đình.

D/- ĐỀ NGHỊ, ĐỀ XUẤT, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Minh Tâm nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Minh Tâm đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bố trí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

4/- NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG
- Ngày tháng năm sinh : 14/10/1963
- Nơi sinh : X.Mỹ Thuận, H.thuận Hòa, T.Sóc Trăng
- Quê quán : X.Hưng Yên, H.Hưng Nguyên, T.Nghệ An
- Chổ ở hiện nay : 57/22/18 Chung cư Phạm Thái Bường, Phường 4, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Thiên Chúa giáo
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư trồng trọt
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 9/1985
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật TN&MT

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1967 : còn nhỏ sống chung gia đình
- 1968-1971 : học sinh Trường tiểu học Đồng Tiến, Sóc Trăng
- 1972-1974 : học sinh Trường Nam Tiểu học Vĩnh Long
- 1974-1975 : học sinh Trường Thủ Khoa Huân, TXVL
- 1975-1978 : học sinh Trường cấp II Bình Hoà Phước, Long Hồ, Vĩnh Long
- 1978-1981 : học sinh Trường cấp III Lưu Văn Liệt, TXVL
- 1981-1985 : sinh viên Trường Đại học Cần Thơ
- 9/1985-9/1994 : nhân viên Chi cục QLRĐ Vĩnh Long
- 10/1994-4/1996 : Phó Phòng QH-KH Sở Địa chính Vĩnh Long
- 5/1996-5/1997 : Trưởng Phòng QH-KH Sở Địa chính Vĩnh Long
- 6/1997 đến nay : Giám đốc Trung tâm ĐĐBĐĐC (nay Kỹ thuật TN&MT)

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Anh ruột : Nguyễn Hồng Khanh sinh năm 1960, hiện là giáo viên Trường Cao đẳng sư phạm tỉnh Vĩnh Long

- Em : Nguyễn Thị Tuyết Mai sinh năm 1969, hiện là nhân viên Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Văn Minh sinh năm 1923, 11/10/1960 đi lính tùng sự tại Tòa án Ty cảnh sát quốc gia Ba Xuyên đến 1974, cấp bậc chức vụ sau cùng Trung sĩ I, Phó thẩm sát viên, địch đào tạo tại Trung tâm huấn luyện CSQG Rạch Dừa, Vũng Tàu và Trung tâm huấn luyện sơ cấp CSQG Tam Hiệp, Biên Hòa

- Chú ruột : Nguyễn Quang Trung sinh năm 1931, đi lính từ năm 1951-1969 đi lính Trung đoàn 16 bộ binh từ 01/9/1969 cấp bậc Chuẩn uý, chức vụ sĩ quan tiếp tế, 12/8/1970 được thăng hạng quân phong bội tinh hạng nhì, 16/8/1974

3/- Quan hệ Tôn giáo :

- Anh ruột : Nguyễn Văn Lợi sinh năm 1957 hiện nay làm Linh mục tại Nhà thờ Bạc Liêu, Thị xã Bạc Liêu.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Văn Đường nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Văn Đường đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bố trí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

5/- LÊ THỊ MINH CHÂU

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : LÊ THỊ MINH CHÂU
- Họ và tên thường dùng : LÊ THỊ MINH CHÂU
- Ngày tháng năm sinh : 02/9/1956
- Nơi sinh : X.Mỹ Thuận, H.Bình Minh, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Thành Lợi, H.Bình Minh, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 52/140 Nguyễn Huệ, Phường 2, TXVL, Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : không
- Thành phần gia đình : dân nghèo thành thị

- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : cử nhân kinh tế
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 8/1979
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Chánh văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1956-1962 : còn nhỏ sống chung với gia đình
- 1962-1967 : học sinh Trường tiểu học huyện Bình Minh, Vĩnh Long
- 1967-1975 : học sinh Trường PTTH huyện Bình Minh, Vĩnh Long
- 1975-1979 : làm vườn xã Thành Lợi, huyện Bình Minh, Vĩnh Long
- 8/1979-1981 : kế toán Trường QD Bến Giá.
- 1981-1987 : công tác tại Sở Nông nghiệp.
- 1987-1990 : kế toán tại Chi cục QLRĐ.
- 1990-1994 : kế toán trưởng Chi cục QLRĐ.
- 1995-2002 : Phó phòng tổ chức hành chánh Sở Địa chính Vĩnh Long.
- Hiện nay : Phó Chánh văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng : không

2/- Quan hệ với địch :

- Cha : Lê Kim Sơn sinh năm 1911, năm 1946 gia nhập quân đội Hòa Hảo, năm 1947 làm đại đội phó, năm 1948 giải ngủ về làm ruộng, năm 1977 bệnh chết.
- Anh : Lê Hùng Phi sinh năm 1950, trước 30/4/1975 sinh viên thực tập dạy lớp Trường thủ Khoa Huân, gia nhập đảng dân chủ. Từ 30/4/1975-1980 dạy học ở Lấp Vò, Đồng Tháp, 1980 đến nay dạy Trường TH huyện Bình Minh, ngụ K5, TTCái Vồn, Bình Minh.
- Anh chồng : Nguyễn Văn Bé sinh năm 1944, năm 1970 đi lính Nhân dân tự vệ, từ 1971-1975 cảnh sát viên giang đoàn 4075 tại Vĩnh Long.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Chị cùng mẹ khác cha : Trần Thị Mai Hoa sinh năm 1942, năm 1987 xuất cảnh sang Mỹ, hiện cư ngụ tại bang Atlanta.

- Con : Nguyễn Ngọc Thúy sinh năm 1976 hiện có chồng là người Việt định cư ở nước ngoài.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Lê Thị Minh Châu nêu trên :

Đồng chí Lê Thị Minh Châu đã vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị và Quy định 127 của Ban Bí thư. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bổ nhiệm làm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công bố trí những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

6/- NGUYỄN VĂN TUẤN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN VĂN TUẤN
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN VĂN TUẤN
- Ngày tháng năm sinh : 06/12/1963
- Nơi sinh : X.Thạnh Phú, H.Cầu Kè, T.Trà Vinh.
- Quê quán : X.Thạnh Phú, H.Cầu Kè, T.Trà Vinh.
- Chổ ở hiện nay : 57/22/30 Phạm Thái Bường, Phường 4, TXVL, Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : không
- Thành phần gia đình : trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : trung cấp trắc địa bản đồ
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 1981
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật TN&MT - Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1969 : còn nhỏ sống chung gia đình
- 1970-1975 : học sinh cấp I Trường Hiếu Nghĩa, Vũng Liêm
- 1976-1980 : học sinh Trường cấp II, III Hựu Thành, Trà Ôn, Vĩnh Long
- 1981-1990 : nhân viên đo đạc Chi cục quản lý đất đai Vĩnh Long.
- 1990-1993 : Phó CN đề tài đo đạc Chương trình đất
- 1993-1995 : chủ nhiệm đề tài đo đạc chương trình đất Cục QLĐĐ VLong.

- 1995 đến nay : Phó Giám đốc trung tâm ĐĐBĐĐC (nay là kỹ thuật TN&MT) - Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Vợ : Lê Anh Phương sinh năm 1968, hiện công tác tại BHXH tỉnh VLong.
- Chị vợ : Lê Anh Đào sinh năm 1961, hiện giáo viên Trường TH Bán công Phan Ngọc Hiển, TP.Cần Thơ.
- Anh vợ : Lê Anh Huy sinh năm 1963, từ 1983-1985 thi hành nghĩa vụ quân sự, hiện làm vườn Bình Hoà Phước, Long Hồ, Vĩnh Long.
- Chị vợ : Lê Vân Anh sinh năm 1965, hiện giáo viên xã Bình Hoà Phước, Long Hồ, Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Văn Liềng sinh năm 1927, trước 30/4/1975 Phó Chủ tịch Hội đồng xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh, từ 30/4/1975 đến nay làm ruộng Thạnh Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.
- Anh ruột : Nguyễn Văn Khanh sinh năm 1950, từ 1972 đi lính nghĩa quân tại xã Thông Hoà, 4/1975 tử trận tại Cầu Kè, Trà Vinh.
- Chú ruột : Nguyễn Văn Mạnh sinh năm 1937, năm 4/1969 nhập ngũ thu huấn TTHL Trà Bay, 7/1969 tùng sự tại Tiểu đoàn 1, trung đoàn 15, Sư đoàn 9 Bộ binh, năm 1974 chết.
- Cha vợ : Lê Tấn Cứ sinh năm 1932, trước 1972 đi lính Hải Quân, cấp bậc Đại uý, năm 1972 bệnh chết.
- Cậu vợ : Nguyễn Tấn Lộ sinh năm 1938, trước 30/4/1975 giáo viên, từ 30/4/1975 làm vườn, ngụ xã Bình Hoà Phước, Long Hồ cho đến nay.
- Dì vợ : Nguyễn Hồng Cẩm sinh năm 1948, trước và sau 30/4/1975 đều là giáo viên Trường Lê Quý Đôn, Phường 1, TXVL.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Văn Tuấn nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bố trí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

7/- HUỲNH HUỲNH TÂN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : HUỲNH HUỲNH TÂN
- Họ và tên thường dùng : HUỲNH HUỲNH TÂN
- Ngày tháng năm sinh : 01/12/1963
- Nơi sinh : X.Hòa Hiệp, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Hòa Hiệp, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : X.Tân Long Hội, H.Mang Thít, Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 10/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- Ngày tham gia cách mạng : 01/1981
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 16/11/1987 ; Chính thức : 16/11/1988
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó phòng đo đạc trung tâm ĐĐBĐĐC

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1968 : còn nhỏ
- 1968-1973 : học Trường tiểu học cộng đồng Hòa Hiệp, Tam Bình.
- 1974-1975 : học ở Trường Tỉnh hạt Tân Long Hội, Mang Thít.
- 1975-1977 : học ở Trường Phổ thông cấp II Hòa Hiệp, Tam Bình.
- 1978-1979 : học Trường cấpIII Thị xã Vĩnh Long.
- 1979-1980 : nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.
- 1981-1995 : nhân viên Cục quản lý ruộng đất.
- 1995 đến nay : Phó phòng Đo đạc Trung tâm ĐĐBĐĐC.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Chị ruột : Huỳnh Thị Trắng sinh năm 1955, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 làm giáo viên cấp I cho đến nay.

- Anh ruột : Huỳnh Huỳnh Tâm sinh năm 1956, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 làm công nhân viên điện lực Vĩnh Long cho đến nay.

- Chị vợ : Nguyễn Thị Bé Tư sinh năm 1956, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 làm giáo viên cấp I cho đến nay.

- Anh vợ : Huỳnh Văn Năm sinh năm 1958, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 1977-1981 đi nghĩa vụ tại Cam-Pu-Chia, từ 1981 xuất ngũ về làm ruộng cho đến nay.

- Em vợ : Huỳnh Thị Thanh Hương sinh năm 1964, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 1981 làm việc tại Ngân hàng, hiện nay Phó Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp huyện Long Hồ, Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha vợ : Huỳnh Văn Hải sinh năm 1926, từ 1968-1969 làm trưởng ấp Long Quới, Long Thanh, Long Hồ, sau 1969 nghỉ, làm ruộng đến 1996 bệnh chết.
- Chú vợ : Huỳnh Văn Long sinh năm 1930, từ 1958-30/4/1975 đi lính bảo an Vĩnh long, cấp bậc chức vụ sau cùng thượng sĩ tiếp liệu.
- Chú vợ : Huỳnh Văn Hòa sinh năm 1932, trước 30/4/1975 hạ sĩ quan quân cụ Sài Gòn.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Cậu vợ : Bùi Văn Hưng sinh năm 1946, từ 1966-1970 học tại Trường Võ bị Đà Lạt, 12/1970 ra trường cấp bậc Thiếu uý, 02/1974 Đại uý, tiểu đoàn phó tiểu đoàn 3, trung đoàn 16, sư đoàn 9 (năm 1971 được thưởng Anh dũng bội tinh ngôi sao đồng, 1972 Anh dũng bội tinh ngôi sao bạc, năm 1973 Anh dũng bội tinh ngôi sao vàng. Học tập cải tạo từ 30/4/1975-18/01/1981, năm 1989 xuất cảnh sang định cư tại Mỹ (theo diện HO) cho đến nay.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DUNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Huỳnh Huỳnh Tân nêu trên :

Đồng chí Huỳnh Huỳnh Tân không vi phạm Quy định số 75 của Bộ Chính trị. Ban TC-BVCTNB đề nghị quản lý, sử dụng đồng chí Tân bình thường như mọi đảng viên khác.

8/- TRƯƠNG HỮU NGỌC

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRI :

- Họ và tên : TRƯƠNG HỮU NGỌC
- Họ và tên thường dùng : TRƯƠNG HỮU NGỌC
- Ngày tháng năm sinh : 15/01/1963
- Nơi sinh : X.An Đức, H.Châu Thành, T.Vĩnh Long.
- Quê quán : X.An Đức, H.Châu Thành, T.Vĩnh Long.
- Chổ ở hiện nay : 42B, Phạm Thái Bường, Phường 4, TXVL.
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :

- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp trắc địa bản đồ địa chính
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 01/01/1981
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó phòng đo đạc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1968 : còn nhỏ sống chung gia đình
- 1969-1974 : học sinh Trường tiểu học An Đức, Châu Thành
- 1975-1978 : học sinh Trường cấp II An Đức, Long Hồ, Vĩnh Long
- 1979-1981 : học sinh Trường cấp III Long Hồ, Vĩnh Long
- 1981-9/1994 : cán bộ Cục quản lý đất đai tỉnh Cửu Long.
- 10/1994 đến nay : Phó phòng Đo đạc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Anh ruột : Trương Thành Quan sinh năm 1954, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 1976-1998 là giáo viên, bệnh chết năm 1998.
- Chị ruột : Trương Hồng Châu sinh năm 1958, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 1976 tham gia cách mạng làm cán bộ Công ty công nghệ thực phẩm Cửu Long, hiện nay Phó phòng Tài cụ Sở Lao động Thương binh xã hội tỉnh Vĩnh Long.
- Em ruột : Trương Cứu Quốc (Ái Quốc) sinh năm 1967, từ 1986 đến nay làm giáo viên Trường cấp II Long Hiệp, Long An, Long Hồ, Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Anh ruột : Trương Bình Dân sinh năm 1943, từ 1966-1970 đi lính quân cảnh Sài gòn, từ 1970 chuyển qua Sư đoàn 23 Bộ binh, cấp bậc Trung sĩ, năm 1971 là phế binh giãi ngũ, 1980 bị Công an Long Hồ bắt về tội tham gia tổ chức đảng phản động Đảng Tân Lập II, chức vụ tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn I Đảng Tân lập II, năm 1981 được miễn truy tố.
- Anh ruột : Trương Minh Tấn sinh năm 1946, trước 30/4/1975 tham gia nguỵ quân, là thương phế binh.
- Anh ruột : Trương Phước Thiện, từ 1969-30/4/1975 đi lính không quân , cấp bậc chức vụ sau cùng là Trung sĩ, chuyên viên bảo trì phi trang tại Cần Thơ.

- Anh ruột : Trương Thành Nhơn sinh năm 1951, tham gia cảnh sát nguỵ từ 19/8/1974-30/4/1975, cấp bậc chức vụ sau cùng là cảnh sát viên nhân viên biệt đội hình cảnh tại quận Giáo Đức, Định Tường.

- Anh cùnh cha khác mẹ : trương Minh Phú sinh năm 1935, trước 30/4/1975 làm Trưởng Ty nội an Vĩnh Bình, có thời gian làm Phó Quận trưởng quận Cầu Kè.

- Chú vợ : Lê Hoàng Thương sinh năm 1941, từ 1961-30/4/1975 đi lính , tiểu đoàn tại Tam Bình, Vĩnh Long, cấp bậc trung sĩ, sau 30/4/1975 làm ruộng tại Tân Lược, Bình Minh, Vĩnh Long, bệnh chết 1979.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Trương Hữu Ngọc nêu trên :

Đồng chí Trương Hữu Ngọc không vi phạm Quy định số 75 của Bộ Chính trị nhưng có mối quan hệ gia đình khá phức tạp. Ban TC-BVCTNB đề nghị Ban Thường vụ xem xét không kết nạp đảng, không bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công bố trí công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

9/- PHAN PHI DŨNG

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : PHAN PHI DŨNG
- Họ và tên thường dùng : PHAN PHI DŨNG
- Ngày tháng năm sinh : 18/5/1970
- Nơi sinh : X.Mỹ Lộc, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Mỹ Lộc, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 144/26A, đường 14-9, Phường 5, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân luật
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 01/6/1996
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 23/9/1999 ; Chính thức : 23/9/2000
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1970-1975 : còn nhỏ sống chung gia đình

- 1975-1984 : học sinh Trường cấp I, II Mỹ Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long
- 1984-1987 : học sinh Trường cấp III huyện Bình Minh, Vĩnh Long
- 1987-1989 : học viên Trường Trung học nông nghiệp Cửu Long
- 1990-1994 : nhân viên hợp đồng chương trình đất Cục quản lý đất đai
- 1994-1999 : nhân viên hợp đồng Sở Địa chính Vĩnh Long
- 1999-2001 : Thanh tra viên Sở Địa chính Vĩnh Long
- 2002-2004 : Phó Chánh Thanh tra Sở Địa chính Vĩnh Long
- 2004 đến nay : Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Vợ : Huỳnh Thanh Mỹ sinh năm 1968, hiện đang công tác tại Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

- Chị vợ : Huỳnh Thị Pho sinh năm 1959. Từ năm 1981-1989 giáo viên trường cấp I xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Năm 1989 đến nay buôn bán tại phường 5, TXVL, tỉnh Vĩnh Long.

- Chị vợ : Huỳnh Kim Loan sinh năm 1963, giáo viên trường cấp II Lê Quý Đôn, Phường 1, TXVL.

- Cô vợ : Huỳnh Thị Thêu sinh năm 1953, Từ 1975-1990 giáo viên Trường cấp II xã Thới Hòa. Từ năm 1990 đến nay buôn bán tại xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Chú vợ : Huỳnh Quang Hải sinh năm 1956, nguyên cán bộ tổ chức huyện uỷ huyện Trà Ôn. Từ 1979-1987 cán bộ cải tạo nông nghiệp huyện Trà Ôn. Từ 1987-1990 Trưởng ban nông nghiệp xã Hựu Thành. Từ 1990-1993 làm bí thư chi bộ ấp Trà Sơn. Từ 1993 đến nay làm ruộng ở xã Hựu Thành, huyện Trà Ôn.

- Cậu vợ : Nguyễn Chiến Thắng (Sao vàng) sinh năm 1940, nguyên Trưởng ban tuyên giáo tỉnh uỷ tỉnh Vĩnh Long. Năm 2002 nghĩ hưu cư ngụ tại phường 5, TXVL, tỉnh Vĩnh Long.

- Anh ruột : Phan Phi Hùng sinh năm 1967. Từ năm 1986-1989 công tác tại Đài truyền thanh huyện Tam Bình. Năm 1990 nghĩ về làm ruộng tại xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha vợ : Huỳnh Văn Hai sinh năm 1931, Trước năm 1975 làm việc cho chế độ cũ (uỷ viên thuế vụ) xã Trà Côn, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long vào Đảng Dân chủ ngày 26/4/1973.

- Chú vợ : Huỳnh Văn Trị sinh năm 1933, Từ năm 1969-1971 đi lính địa phương dân vệ, tự huỷ hoại thân thể về quê. Hiện nay làm vườn ở xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Chú vợ : Huỳnh Tứ Đức sinh năm 1949, Từ tháng 4/1968-1970 đi lính dân vệ xã Hòa Bình. Từ 30/4/1975 đến nay làm ruộng ở xã Hựu Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Cô vợ : Huỳnh Thị Kha sinh năm 1951, trước năm 1975 là giáo viên dạy ở Trường cấp I xã Trà Côn. Từ 1975 đến nay là giáo viên Trường cấp II xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Cha ruột : Phan Văn Sơn sinh năm 1946. Từ 1971-1974 đi lính cảnh sát quốc gia, 7/1974 được giải nhiệm do bị thương (tàn phế 25%), chức vụ sau cùng Trung sĩ I ngoại ngạch, được huấn luyện khóa 43 căn bản cảnh sát quốc gia Rạch Dừa tại Vũng Tàu. Từ 1975 làm ruộng ở xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Chú ruột : Phan Văn Lâm sinh năm 1948, Từ 1971-1973 đi lính, cấp bậc binh nhì. Từ 1974 đến nay làm ruộng tại xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Phan Phi Dũng nêu trên :

Đồng chí Phan Phi Dũng đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị không cơ cấu cấp uỷ các cấp, không bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không bố trí, phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

Cán bộ tổng hợp

Lê Văn Thống

"Kết quả thẩm tra xác minh vấn đề LSCT và QHCT gia đình theo Chỉ thị 39-CT/TW đối với cán bộ, đảng viên Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long "

1/- PHẠM NGỌC LẬP

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : PHẠM NGỌC LẬP
- Họ và tên thường dùng : PHẠM NGỌC LẬP
- Ngày tháng năm sinh : 20/10/1957
- Nơi sinh : X.Hòa Bình, H.Trà Ôn, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Nhơn Bình, H.Trà Ôn, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 112A Đinh Tiên Hoàng, Phường 8, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Bần nông
- Thành phần bản thân : Trung nông mới
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học (cầu đường)
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 4/1974
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 01/10/1981 ; Chính thức : 01/10/1982
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : CBKT Ban Quản lý các dự án giao thông - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 8-10 tuổi : đi học và sống chung với gia đình
- 10-17 tuổi : nghỉ học sống chung gia đình
- 4/1974-6/1976 : công tác tại Dân y tỉnh vĩnh Long.
- 7/1974-12/1977 : công tác t tế tại Trường quốc doanh Tầm Vu, Vĩnh Long.
- 12/1977-9/1982 : học bổ túc văn hóa trường BTVH cán bộ Vĩnh Long
- 9/1982-6/1991 : học nghề CNKT cơ điện thực tập tại Tiệp Khắc.
- 6/1991-3/1994 : CNV Công ty công trình giao thông.
- 3/1994-12/1998 : CBKT Phòng kế hoạch Cty Vận tải công trình giao thông
- 01/1999 đến nay : CBKT Ban quản lý các dự án giao thông

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Cha ruột : Phạm Ngọc Tính sinh năm 1937, trước 30/4/1975 tham gia cách mạng làm cán bộ kinh tài xã Hòa Bình, Trà Ôn, khoảng 1972 chuyển về Ban Tài chính huyện Trà Ôn, Vĩnh Long công tác đến 1982 bệnh chết.

- Vợ : Nguyễn Thị Ngọc Giàu sinh năm 1966, hiện nay là giảng viên Trường Cao đẳng cộng đồng Vĩnh Long.

- Chị vợ : Nguyễn Ngọc Tiến sinh năm 1958, hiện là giáo viên Trường PTCS trung Hiếu, Vũng Liêm, Vĩnh Long.

- Anh vợ : Nguyễn Văn Xưa sinh năm 1955, hiện nay là giáo viên cấp III Trường THPT Tân An Luông, Vũng Liêm, Vĩnh Long.

- Bác ruột : Phạm Văn Thành sinh năm 1935, tham gia cách mạng hy sinh năm 1969.

2/- Quan hệ với địch :

- Anh vợ : Nguyễn Văn Lành sinh năm 1952, từ 1971-30/4/1975 là nhân viên Phòng cảnh sát tư pháp Vĩnh Long. Được đưa đi học khóa căn bản Cảnh sát Rạch Dừa 3 tháng, khóa căn bản CSDC Đà Lạt 2 tháng, tu nghiệp tại Đà Lạt 1 tháng. Hiện nay buôn bán tại An Đức, Long Hồ, Vĩnh Long.

- Cậu ruột : Nguyễn Văn Đề sinh năm 1935, trước 30/4/1975 đi lính nghĩa quân, bị cách mạng bắn chết tại nhà.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Phạm Ngọc Lập nêu trên :

Đồng chí Phạm Ngọc Lập không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Lập bình thường như mọi Đảng viên khác.

2/- NGUYỄN THỊ LOAN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN THỊ LOAN
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THỊ LOAN
- Ngày tháng năm sinh : 10/10/1961
- Nơi sinh : Phường 1, TXVL, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Mỹ Thạnh Trung, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 83 Đường 30/4, Phường 1, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Lớp nghèo thành thị
- Thành phần bản thân :

- Trình độ học vấn : 9/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 1978
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 03/02/1995 ; Chính thức : 03/02/1996
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : nhân viên đánh máy - Sở GTVT VLong

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1961-1968 : còn nhỏ
- 1968-1972 : học sinh tiểu học Vĩnh Long
- 1972-1976 : học Trường trung học Tống Phước Hiệp, Vĩnh Long.
- 1976-1978 : tham gia Hội chữ thập đỏ Phường 1, TXVL
- 1978-11/1979 : công tác tại Phòng kế hoạch - Sở GTVT Vĩnh Long
- 11/1979-1986 : công tác tại Phòng HCTC - Sở GTVT Vĩnh Long.
- 1986-6/1987 : thủ quỹ - Sở GTVT Vĩnh Long
- 6/1987-1996 : công tác tại Phòng HCTC - Sở GTVT Vĩnh Long.
- 1996 đến nay : công tác tại Phòng QLPTGT và NL - Sở GTVT Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Cậu ruột : Phạm Văn Kỉnh tham gia cách mạng hy sinh năm 1954 tại Song Phú, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Chồng : Nguyễn Văn Thọ sinh năm 1956, từ 01/1975-1981 đi bộ đội, cấp bậc Thiếu uý, Đại đội trưởng trinh sát Trung đoàn 9, sư 339, sau 1981 xuất ngũ về làm ruộng cho đến nay.

- Cậu ruột : Phạm Văn Huynh tham gia cách mạng, nguyên Phó Bí thư huyện uỷ Tam Bình, bị địch bắt đưa đi Côn Đảo từ 1955-1973 được trả tự do. Sau 30/4/1975 tiếp tục công tác tại Bến phà Mỹ Thuận, sau chuyển về khu cầu đường 6 Hậu Giang, hiện nay bệnh chết.

- Cậu ruột : Phạm Văn Đệ tham gia cách mạng là bộ đội hy sinh 1963 tại Mỹ Thạnh Trung, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Cha chồng : Nguyễn Văn Chính sinh năm 1929, tham gia cách mạng từ 1959 làm trợ lý quân lương của Trung đoàn 3, hy sinh năm 1969.

- Bác chồng : Nguyễn Văn Đức tham gia cách mạng hy sinh năm 1968 lúc đánh vào Thị xã Vĩnh Long.

- Em chồng : Nguyễn Văn Lực sinh năm 1958, tham gia cách mạng năm 1975, hy sinh tại chiến trường Cam-Pu-Chia năm 1979.

- Em chồng : Nguyễn Thanh Bình sinh năm 1964, hiện đang công tác tại Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Em chồng : Nguyễn Văn Sử sinh năm 1961, hiện đang công tác tại văn phòng UBND huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Văn Năm sinh năm 1929, trước và sau 30/4/1975 chạy xe lôi, tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 17/02/1973.

- Chú ruột : Nguyễn Văn Hậu sinh năm 1947, trước 30/4/1975 đi lính lái xe thiết giáp, sau 30/4/1975 làm thợ máy tại Sở GTVT, 1985 giảm biên chế về lái xe tư cho đến nay.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Em ruột : Nguyễn Thị Vui sinh năm 1964, hiện nay theo chồng sang định cư tại Mỹ.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thị Loan nêu trên :

Đồng chí Nguyện Thị Loan đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị không cơ cấu cấp uỷ các cấp, không bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không bố trí, phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

3/- NGUYỄN THÀNH QUANG

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN THÀNH QUANG
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THÀNH QUANG
- Ngày tháng năm sinh : 01/01/1974
- Nơi sinh : TP.Mỹ Tho, T.Tiền Giang
- Quê quán : X.Tam Bình, H.Cai Lậy, T.Tiền Giang
- Chổ ở hiện nay : 6D, Đinh Tiên Hoàng, Phường 8, TXVL, T.Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp cầu đường
- Trình độ lý luận chính trị :

- Ngày tham gia cách mạng : 2/1995
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 11/4/2000 ; Chính thức : 11/4/2001
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : CBKT Ban QLCDAGT - Sở GTVT VL

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 01-6 tuổi : còn nhỏ
- 7-18 tuổi : học phổ thông
- 9-21 tuổi : học Trung cấp cầu đường
- 02/1995 : CBKT làm việc tại Ban Quản lý các dự án giao thông - Sở Giao thông vận tải vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Ông nội vợ : Nguyễn Văn Chánh sinh năm 1916, tham gia hoạt động cách mạng tại xã Bình Phước, quận Minh Đức, 1951 bị địch bắt sau 1 năm được phóng thích, đến năm 1967 bệnh chết.

- Cậu vợ : Hồ Văn Bò sinh năm 1948, tham gia cách mạng, hy sinh năm 1968 tại Tân Hội, Mang Thít, Vĩnh Long.

- Anh vợ : Nguyễn Văn Sang sinh năm 1974, hiện nay là công nhân viên Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Thái Thuận sinh năm 1945, từ 12/1968 bị bắt quân dịch đến 11/1969 giải ngũ, ~~thương phế binh~~. Tự ý hoại Thái Thể.

- Cha vợ : Nguyễn Ngọc Ấn sinh năm 1937, trước 30/4/1975 đi lính công binh.

- Cậu ruột : Bùi Văn Kiều sinh năm 1941, từ 1970 đi lính nghĩa quân tình nguyện, đến 1971 giải ngũ , thương phế binh.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thành Quang nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Thành Quang không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Quang bình thường như mọi Đảng viên khác.

4/- NGUYỄN THỊ KIM HỮU

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THỊ KIM HỮU
- Ngày tháng năm sinh : 30/5/1957
- Nơi sinh :
- Quê quán : X.Phước Hậu, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : X.Phước Hậu, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình :
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 11/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- Ngày tham gia cách mạng : 1980
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 25/8/1989 ; Chính thức : 25/8/1990
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Ban Quản lý bến Bến xe khách Bình Minh

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1557-1964 : còn nhỏ sống chung gia đình
- 1964-1969 : học sinh cấp I Trường Tân Hưng
- 1970-1975 : học sinh cấp II, III Trường Tống Phước Hiệp, Vĩnh Long
- 1980-1981 : công tác phong trào ở xã Phước Hậu, Long Hồ, Vĩnh Long.
- 1981-1987 : bán vé Bến xa Vĩnh Long
- 1987-9/2003 : Tổ trưởng Phòng bán vé bến xe khách Vĩnh Long.
- 9/2003 : phó bến Bến xe Bình Minh.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Chị ruột : Nguyễn Thị Năm sinh năm 1954, trước 1975 là học sinh, hiện nay là cán bộ Phòng đăng kiểm Sở Giao thông vận tải Vĩnh long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cậu ruột : Dương Văn Lùng sinh năm 1930, trước và sau 30/4/1975 làm ruộng, tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 15/02/1973.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Cô ruột : Nguyễn Thị Hậu sinh năm 1940, trước 30/4/1975 sinh sống tại TP HCM, năm 1993 xuất cảnh sang Mỹ theo diện con lai.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thị Kim Hữu nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Thị Kim Hữu không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Hữu bình thường như mọi Đảng viên khác.

5/- NGUYỄN THỊ THUỶ

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN THỊ THUỶ
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THỊ THUỶ
- Ngày tháng năm sinh : 14/4/1959
- Nơi sinh : Long Châu, Vĩnh Long
- Quê quán : X.Thanh Đức, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 240/26, Khóm C, Phường 5, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12 (BTVH)
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp (kế hoạch QTKD)
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 10/1978
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 25/3/1989 ; Chính thức : 25/3/1990
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : nhân viên Phòng vận tải & ATGT - Sở GTVT Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1959-1966 : còn nhỏ
- 1966-1971 : học sinh cấp I Trường tiểu học tư thục Quận 3, TPHCM
- 1971-1973 : học sinh cấp II Trường TH Thăng Long Quận 10, TP.HCM
- 1973-1974 : học sinh cấp II trường Nguyễn Trường Tộ, Vĩnh Long
- 1974-1976 : học sinh Trường cấp II Long Đức, Long Hồ, Vĩnh Long
- 1976-1978 : học sinh cấp II Trường PTTH Lưu Văn Liệt, TXVL
- 10/1978-4/1979 : nhân viên hợp đồng Sở GTVT Vĩnh Long
- 4/1979-1985 : nhân viên Phòng kế hoạch Sở GTVT Vĩnh Long
- 1986-1995 : nhân viên Phòng nghiệp vụ Tổng hợp Sở GTVT
- 1996-2000 : nhân viên Phòng QL Vận tải và NL Sở Giao thông vận tải
- 3/200-3/2001 : nhân viên Phòng hành chánh tổng hợp - Sở GTVT

- 4/2001 : nhân viên Phòng vận tải & ATGT - Sở GTVT Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

Không

2/- Quan hệ với địch :

- Anh ruột : Nguyễn Văn Sơn sinh năm 1955, từ 1973 đi lính địa phương quân tại Vĩnh Long, cấp bậc binh II, hiện nay buôn bán tạp hoá tại Phường 5, TXVL.

- Chú ruột : Nguyễn Chí Hòa sinh năm 1943, trước 30/4/1975 đi lính cảnh sát tại Biên Hòa, phó thẩm sát viên, hiện nay làm thợ may, Phường 5, TXVL.

- Chú ruột : Nguyễn Minh Trị sinh năm 1940, từ 1964-30/4/1975 đi lính sảnh sát tại Vĩnh Long, cấp bậc Trung sĩ I, hiện nay làm ruộng, Phường 5, TXVL.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Ông ngoại ruột : Nguyễn Minh triết sinh năm 1912 sang định cư tại Pháp từ 1940, chết tại Pháp năm 1991.

- Em ruột : Nguyễn Văn Lâm sinh năm 1963, từ 1993 đi định cư tại Mỹ theo diện con lai.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thị Thuỷ nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Thị Thuỷ không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Thuỷ bình thường như mọi Đảng viên khác.

6/- THÁI THỊ NUÔI

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : THÁI THỊ NUÔI
- Họ và tên thường dùng : THÁI THỊ NUÔI
- Ngày tháng năm sinh : 08/11/1951
- Nơi sinh : X.Phú Quới, H.Châu Thành, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Song Phú, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 117A, Nguyễn văn Lâu, Phường 8, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông mới

- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 10/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 15/3/1973
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 21/6/1982 ; Chính thức : 21/6/1983
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Thủ quỹ Bến xe khách Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 3/1973-1975 : tham gia cách mạng cơ sở trạm giao liên tỉnh L70
- 1975 : công tác tại Phòng chính vụ Bưu điện tỉnh Vĩnh Long
- 10/1975-4/1986 : thủ quỹ Xí nghiệp xe khách
- 4/1986-4/1996 : thủ quỹ Công ty vận tải biển Vĩnh Long
- 4/1996 đến nay : thủ quỹ bến xe khách Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

Không

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Thái Văn Chính sinh năm 1927, trước và sau 30/4/1975 làm ruộng tại Song Phú, tam Bình, Vĩnh Long, tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 03/01/1973.

- Anh ruột : Thái Văn Dưỡng, trước 30/4/1975 đi lính dân vệ cấp bậc binh I, tử trận năm 1972 tại Song Phú, Tam Bình, Vĩnh Long.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Bác ruột : Thái Văn Liếng, hiện đang định cư tại Mỹ, đi theo diện đoàn tụ gia đình.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Thái thị Nuôi nêu trên :

Đồng chí Thái Thị Nuôi đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị BTV Đảng uỷ khối cơ quan xem xét không cơ cấu vào cấp uỷ các cấp, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

7/- NGUYỄN CHÍ HÙNG

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN CHÍ HÙNG
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN CHÍ HÙNG
- Ngày tháng năm sinh : 21/01/1971
- Nơi sinh : X.Đồng Phú, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Đồng Phú, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : Khu tập thể Sở GTVT Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học (kỹ sư cơ khí ôtô)
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 11/1995
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Cán bộ quản lý vận tải và NL - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1971-1978 : cò nhỏ
- 1978-1986 : học sinh Trường cấp I, II Đồng Phú, Long Hồ, Vĩnh Long
- 1986-1989 : học sinh Trường cấp III Lưu Văn Liệt, Vĩnh Long
- 1989-1993 : sinh viên Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật TP.Hồ Chì Minh
- 1993-1995 : học ngoại ngữ tại Trung tâm ngoại ngữ Vĩnh Long
- 11/1995 đến nay : cán bộ quản lý VT&NL Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Ông nội : Nguyễn Văn Năm sinh năm 1916, tham gia cách mạng làm bí thư xã Đồng Phú, Long Hồ, Vĩnh Long, hy sinh năm 1968.

- Bà nội : Trần Thị Ba sinh năm 1913, trước 30/4/1975 công tác giao liên huyện Long Hồ, Vĩnh Long. Sau 30/4/1975 làm ruộng, bệnh chết năm 1990.

- Cô : Nguyễn Thị Cúc sinh năm 1950, trước 30/4/1975 công tác giao liên huyện Long hồ, Vĩnh Long. Sau 30/4/1975 làm ruộng, ngụ xã Khánh Hưng, Vĩnh Hưng, Long An cho đến nay.

- Chú : Nguyễn Văn Luông sinh năm 1952, tham gia cách mạng, chức vụ Trung đội trưởng đặc công Vĩnh Long, hy sinh năm 1972.

- Cô : Nguyễn Thị Muôn sinh năm 1954, trước 30/4/1975 công tác giao liên huyện Long hồ, Vĩnh Long. Sau 30/4/1975 nghỉ, bệnh chết năm 1997

- Em : Nguyễn Thanh Việt sinh năm 1973, hiện đang công tác tại Công ty cổ phần xây dựng và phát triển nông thôn Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha vợ : Trần Văn Xe sinh năm 1940, năm 1965 đi lính bảo an, đại đội 834 Sa Đéc, năm 1968 bị thương, năm 1970 giải ngũ, cấp bậc hạ sĩ I. Sau 30/4/1975 cho đến nay buôn bán tại P1, TX Sa Đéc, Đồng Tháp.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Chí Hùng nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Chí Hùng không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Hùng bình thường như mọi Đảng viên khác.

8/- LÊ QUANG TRƯA

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : LÊ QUANG TRƯA
- Họ và tên thường dùng : LÊ QUANG TRƯA
- Ngày tháng năm sinh : 16/6/1967
- Nơi sinh : X.Hòa Thành, H.Lai Vung, T.Đồng Tháp
- Quê quán : X.Hòa Thành, H.Lai Vung, T.Đồng Tháp
- Chổ ở hiện nay : Bến xe khách Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 1988
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 05/10/1996 ; Chính thức : 05/10/1997
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Bảo vệ Bến xe khách khu vực Bình Minh, Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1967-1988 : còn nhỏ và đi học
- 1988-1992 : đi bộ đội tại Huyện đội Bình Minh
- 1992 đến nay : làm bảo vệ kiêm thu lệ phí Bến xe khách khu vực Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Ông ngoại : Nguyễn Văn Miều sinh năm 1900, tham gia cách mạng từ năm 1945 đến năm 1970 bị địch bắt giam tại Chí Hoà, năm 1974 được thả về, năm 1976 bệnh chết.
- Cậu : Nguyễn Văn Soái sinh năm 1943, tham gia cách mạng, huyện đội phó huyện Lấp Vò, Đồng Tháp, hy sinh năm 1968.
- Cậu ruột : Nguyễn Văn Tứ sinh năm 1945, tham gia cách mạng, làm cán bộ giao liên huyện Lấp Vò, Đồng Tháp, hy sinh năm 1966.
- Mẹ ruột : Nguyễn Thị Thiệt sinh năm 1932, trước 30/4/1975 nuôi chứa cách mạng. Sau 30/4/1975 làm cán bộ phụ nữ xã Hòa Thành, Lai Vung, Đồng Tháp, năm 1988 nghỉ về làm ruộng cho đến nay.
- Anh : Lê Quang Sĩ sinh năm 1956, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia cách mạng, hiện nay là Thiếu tá Quân đội Nhân dân Việt Nam công tác tại Trường quân sự địa phương tỉnh Vĩnh Long, đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam .
- Anh : Lê Văn Hoàng sinh năm 1958, trước 30/4/1975 là học sinh, hiện nay là Trưởng ban thông tin xã Hoà Thành, Lai Vung, Đồng Tháp, Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.
- Em : Lê Quang Triều sinh năm 1969, hiện nay Trung uý bộ đội phục viên, đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.
- Anh vợ : Đoàn Minh Dũng sinh năm 1964, hiện nay là nhân viên Sở Giao thông vận tải TP cần thơ.
- Anh vợ : Đoàn Quang Vinh sinh năm 1965, hiện nay là bộ đội phục viên.

2/- Quan hệ với địch :

- Chú ruột : Lê Văn Song trước 30/4/1975 đi lính nghĩa quân đến 1974 giải ngũ về làm ruộng, bệnh chết năm 1992.
- Anh : Lê Văn Hùm sinh năm 1949, đi lính quân dịch đến năm 1974 đào ngũ về làm ruộng cho đến nay.
- Anh ruột : Lê Văn Hồ sinh năm 1952, đi lính quân dịch đến năm 1974 đào ngũ về làm ruộng cho đến nay.

- Cha vợ : Đoàn Văn Hy sinh năm 1943, từ 1967-30/4/1975 đi lính giang cảnh thuộc giang đoàn cảnh sát 609/41 Cần Thơ, cấp bậc Trung sĩ I, cảnh sát viên ngoại ngạch, sau 30/4/1975 làm ruộng cho đến nay. Tôn giáo Hòa Hảo.

- Chú vợ : Đoàn Văn Hý sinh năm 1945, trước 30/4/1975 đi lính nghĩa quân tại xã Mỹ Thuận, Bình Minh, Vĩnh Long. Sau 30/4/1975 làm ruộng cho đến nay.

- Chú vợ : Đoàn Văn Bảy sinh năm 1949, từ 02/1969-12/1970 đi lính địa phương quân Tiểu khu Vĩnh Long, từ 12/1970-30/4/1975 biệt phái sang ngành cảnh sát, đưa đi học khoá Căn bản cảnh sát Rạch Dừa, tham gia đảng dân chủ của Thiệu ngày 19/02/1973, tôn giáo Hòa Hảo, hiện nay buôn bán tại Cần Thơ.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Lê Quang Trưa nêu trên :

Đồng chí Lê Quang Trưa không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý, sử dụng đồng chí Trưa bình thường như mọi Đảng viên khác.

9/- LÊ NGỌC THẠCH

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : LÊ NGỌC THẠCH
- Họ và tên thường dùng : LÊ NGỌC THẠCH
- Ngày tháng năm sinh : 16/6/1963
- Nơi sinh : X.Tập Ngãi, H.Tiểu Cần, T.Trà Vinh
- Quê quán : X.Tập Ngãi, H.Tiểu Cần, T.Trà Vinh
- Chổ ở hiện nay : bến xe khách Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân : công nhân viên nhà nước
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- Ngày tham gia cách mạng : 8/1978
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 11/4/1998 ; Chính thức : 11/4/1999
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Trưởng phòng Hành chánh tổng hợp Bến xe khách - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1978 : còn nhỏ và đi học

- 1978-12/1989 : bộ đội phục vụ chiến trường Cam-Pu-Chia
- 1989-1996 : phục viên, làm vườn, Phường 3, TXVL
- 4/1996-9/2002 : công tác Tổ chức hành chánh Bến xe khách Vĩnh Long
- 10/2002 đến nay : Trưởng phòng Hành chánh tổng hợp Bến xe khách - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Cha ruột : Lê Văn Ba sinh năm 1928, trước 30/4/1975 làm kinh tài ấp, đến 30/4/1975 nghỉ về làm ruộng tại xã Tạp Ngãi, Tiểu Cần, Trà Vinh cho đến nay.
- Anh : Lê Minh Trớn sinh năm 1955, trước 30/4/1975 đi bộ đội. Năm 1973 bị thương, sau 30/4/1975 phục viên, thương binh hạng 2/4.
- Anh : Lê Như Ý sinh năm 1957, từ 1974 công tác giao liên xã, sau 30/4/1975 đi bộ đội đến năm 1982 phục viên về làm ruộng cho đến nay.
- Chú ruột : Lê Văn Mẹo sinh năm 1939, tham gia cách mạng trước 30/4/1975 bí thư xã Tạp Ngãi, Tiểu Cần, Trà Vinh, năm 1993 nghỉ hưu, bệnh chết năm 1995.
- Cô vợ : Võ Kim Ngân sinh năm 1938, tham gia cách mạng hy sinh năm 1968.
- Chú vợ : Võ Văn Mười sinh năm 1945, Thiếu tá Quân đội Nhân dân Việt Nam, công tác tại Trường kỹ thuật Quân khu 9, bệnh chết năm 1987.

2/- Quan hệ với địch :

Không

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Lê Ngọc Thạnh nêu trên :

Đồng chí Lê Ngọc Thạnh không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Thạnh bình thường như mọi Đảng viên khác.

10/- PHAN NGUYÊN BÉ

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : PHAN NGUYÊN BÉ
- Họ và tên thường dùng : PHAN NGUYÊN BÉ
- Ngày tháng năm sinh : 1952
- Nơi sinh : X.Đông Thành, H.Bình Minh, T.Vĩnh Long

- Quê quán :
- Chổ ở hiện nay : 6/11, Đinh Tiên Hoàng, Phường 8, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- Ngày tham gia cách mạng : 1971
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 20/7/1974 ; Chính thức : 20/7/1975
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Giám đốc Bến xe khách Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1952-1966 : còn nhỏ và đi học
- 1966-1971 : làm ruộng
- 2/1971-6/1972 du lích ấp Đông Thạnh A, Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 7/1972-10/1973 : Phó Bí thư Đoàn xã Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 1973-1975 : xã đội phó du kích xã Đông Thạnh, Bình Minh, VLong
- 1975-1976 : xã đội trưởng du kích xã Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 1976-1977 : trưởng công an xã Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 1977-1978 : Phó Chủ tịch UBND xã Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 1978-1987 : đội trưởng đội xe khách Xí nghiệp xe khách
- 1987 đến nay : Phó Giám đốc Bến xe khách Vĩnh Long - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Anh ruột : Phan Văn Giá, tham gia cách mạng hy sinh năm 1974

2/- Quan hệ với địch :

Không

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Phan Nguyên Bé nêu trên :

Đồng chí Phan Nguyên Bé không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Bé bình thường như mọi Đảng viên khác.

11- ĐÀO MỸ AN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

Họ tên thật : ĐÀO MỸ AN

Họ tên thường dùng: ĐÀO MỸ AN

Ngày tháng năm sinh : 26/6/1953.

Nơi sinh: Tân Hoà, Sa Đéc, Đồng Tháp.

Quê quán : Tân Phú, Tân Bình TP HCM.

Chỗ ở hiện nay : 95/8 Nguyễn Huệ, phường 2, TXVL, Vĩnh Long.

Dân tộc : kinh; Tôn giáo: không.

Thành phần gia đình : Trung nông

Trình độ học vấn: 12/12.

Ngày tham gia cách mạng: 01/6/1976.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1961-1966 : học tiểu học Trường Tiểu học Nha Mân, xã Tân Nhận Đông, Châu Thành, Đồng Tháp.

- 1967-1974 : học cấp II và III ở trường Trung học Tống Phước Hiệp, Vĩnh Long.

- 1974-1975 : theo học Đại học luật Sài Gòn.

- 06/1976-8/1979 : công tác Văn thư hành chánh ở Đoàn dầu khí Đồng bằng sông Cửu Long..

- 09/1979-11/1980 : chuyển về công tác ở phòng Tổ chức hành chánh, xí nghiệp xe khách Cửu Long.

- 12/1980-12/1989 : chuyển về công tác ở phòng Tổ chức hành chánh, Sở Giao thông vận tải.

- 12/1989-03/2002 : thủ qũy phòng tài chánh kế toán, Sở Giao thông vận tải.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- ***Quan hệ cách mạng:***

- Cha chồng: Ngô Văn Dật, sinh 1915 Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam cán bộ hưu năm 1977, đến năm 1987 bệnh chết.

- Mẹ Chồng: Nguyễn Thị Hương Trà (Nguyễn Thị Vân) sinh năm 1922 cán bộ về hưu năm 1978, bệnh chết 1998.

- Chị chồng: Ngô Thị Kiều Như, sinh 1940 Thượng tá công tác ở cục thông tin liên lạc Bộ công an Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- Anh chồng Ngô Chiến Lập, 1947 đi B năm 1969 hiện công tác Cty Thuốc thú y Miền Nam.

- Em chồng : Ngô Mạnh Hùng, sinh 1953 đi B năm 1971 hy sinh 1972 tại Quảng Trị (Liệt sĩ).

- Em chồng : Ngô Chiến Thắng, sinh 1956 đi bộ đội 1974 hiện nay đang công tác ở Trường sĩ quan công binh, Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- Chú chồng: Ngô Văn Thái nguyên Trưởng phòng thuộc Tổng cục Vật tư Bộ ngoại thương về hưu,hiện sống ở Hà nội.Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- Chồng : Ngô Chiến Công, sinh 1948 hiện nay là Trưởng phòng Tổ chức hành chánh Sở Giao thông vận tải, Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

2/- ***Quan hệ địch:***

- Cha ruột: Đào Văn Tất, từ năm 1948-1950 đi lính cho Pháp, từ tháng 5/1951-12/1955 Phó thẩm sát viên công nhật Công an Liên Bang Pháp.

- Từ năm 1955-30/4/75 cảnh sát cho ngụy quyền Sài Gòn ở Trà Vinh, Kiến Phong, Tổng nha cảnh sát quốc gia Sài Gòn, Vĩnh Long.

Trong thời gian làm việc cho định, Đào Văn Tất được tặng thưởng 2 bang khen 01 huy chương đệ tam Cảnh sát danh dự bội tinh. Do Đào văn tất có công trong các cuộc hành quân, đánh phá các căn cứ của cách mạng, gây cho ta thiệt hại về người và trang thiết bị, tài liệu, quân trang quân dụng.

- Đã qua các khoá huấn luyện:

- Khoá sơ cấp Rạch Dừa khoá II từ ngày 16/9/1958 – 31/12/1958.
- Khoá đặc biệt Công an cảnh sát Nha Trang thời gian 2 tháng, trong năm 1962.
- Khoá cán bộ Biệt động quân tại Dục Mỹ, Nha Trang.

- Đã tham gia Đảng dân chủ, của ngụy quyền Sài Gòn Hồ sơ gồm có:

  - Đơn xin gia nhập Đảng dân chủ (20/02/1973)
  - Lời tuyên thệ: 20/02/1973
  - Giấy giới thiệu có 2 người giới thiệu Lê Văn Nho và Mã Thành Vinh thuộc Tỉnh bộ Vĩnh Long.
  - Chứng thư cư trú do xã trưởng, xã Long Châu , Lê Ngọc Mẹo ký.
  - Phiếu Đảng viên.

3/- ***Quan hệ nước ngoài:***

- Em ruột : Đào Văn Phong, sinh 1960 hiện nay đang ở úc.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Đào Mỹ An nêu trên :

Đồng chí Đào Mỹ An đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bố trí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

Cán bộ tổng hợp

Lê Văn Thống

63

25/4/2006
VS 11/5/2006

ĐẢNG UỶ KHỐI CƠ QUAN
BAN TC-BVCTNB
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Vĩnh Long, ngày 24 tháng 4 năm 2006

BÁO CÁO

"Kết quả thẩm tra xác minh vấn đề LSCT và QHCT gia đình theo Chỉ thị 39-CT/TW đối với cán bộ, đảng viên Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long"

- Căn cứ Chỉ thị 39-CT/TW ngày 14/8/1998 của Bộ Chính trị "V/v thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ".

- Căn cứ Quy định số 75-QĐ/TW của Bộ chính trị ngày 25/4/2000 "**Quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng**", Hướng dẫn số 02-HD/BVTW ngày 8/3/2002 và Hướng dẫn số 14-HD/BVTW của Ban Bảo vệ Chính trị nội bộ Trung ương.

Ban Tổ chức - Bảo vệ chính trị nội bộ tiến hành sưu tra, thẩm tra xác minh làm rõ vấn đề LSCT và QHCT gia đình của các đồng chí thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long, như sau:

1/- NGUYỄN THỊ LOAN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN THỊ LOAN
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THỊ LOAN
- Ngày tháng năm sinh : 15/01/1967
- Nơi sinh : Long Châu, Vĩnh Long.
- Quê quán : H.Cao Lãnh, T.Đồng Tháp
- Chổ ở hiện nay : 52/86, Nguyễn Huệ, Phường 2, TXVL, T.Vĩnh Long.
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Dân nghèo thành thị
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân khoa học
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 01/10/1995
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 23/9/1999; Chính thức : 23/9/2000

- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1967-1973 : còn nhỏ sống chung gia đình.
- 1974-1978 : học sinh Trường nữ tiểu học Thị xã Vĩnh Long.
- 1979-1985 : học sinh Trường cấp II, III Lưu Văn Liệt, Thị xã Vĩnh Long.
- 1986-1989 : sinh viên Trường Đại học Tổng hợp TP Hồ Chí Minh.
- 1990-1994 : nhân viên Chi cục QLRĐ Vĩnh Long.
- 1995-2004 : công chức Sở Địa chính Vĩnh Long
- 2004 đến nay : Phó Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Chị ruột : Nguyễn Thị Lệ sinh năm 1955, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia công tác, hiện nay Trưởng phòng thực phẩm Trung tâm đo lường chất lượng khu vực III, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh ruột : Nguyễn Văn Trung sinh năm 1957, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 30/4/1975 đến nay là giáo viên.

- Chị ruột : Nguyễn Thị Bông sinh năm 1959, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia công tác, hiện nay Phó phòng chính sách xã hội Sở Lao động TBXH tỉnh Vĩnh Long.

- Anh ruột : Nguyễn Văn Dũng sinh năm 1961, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia công tác, hiện nay kế toán Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Trà Vinh.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Trung Hòa sinh năm 1933, từ 1954-30/4/1975 tài xế Toà Hành chánh Vĩnh Long, tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 3/2/1973.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh về vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thị Loan như nêu trên :

Đồng chí Nguyễn thị Loan đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị BTV Đảng uỷ khối cơ quan xem xét không cơ cấu vào cấp uỷ các cấp, không bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước. Bổ sung lý lịch về LSCT của cha ruột.

2/- BÙI THANH VÂN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : BÙI THANH VÂN
- Họ và tên thường dùng : BÙI THANH VÂN
- Ngày tháng năm sinh : 01/10/1964
- Nơi sinh : Long Châu, Châu Thành, Vĩnh Long
- Quê quán : X.Tân An Luông, H.Vũng Liêm, T.Vĩnh Long.
- Chổ ở hiện nay : 90/1, Trưng Nữ Vương, P1, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Công nhân viên chức
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư trồng trọt
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 11/1986
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 12/7/1995; Chính thức : 12/7/1996
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Giám đốc Văn phòng Đăng ký QSDĐ

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- Trước 4/1975 còn nhỏ
- 1975-1978 : học sinh Trường cấp I, II Phường 1, TXVL
- 1979-1981 : Học sinh Trường Lưu Văn Liệt, TXVL, Vĩnh Long
- 1982-1986 : sinh viên Trường Đại học Cần Thơ
- 11/1986-8/1994 : nhân viên Chi cục QLRĐ
- 9/1994-2/1996 : Trưởng phòng Đăng ký thống kê Sở Địa chính Vĩnh Long.
- 3/1996-2005 : Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin lưu trữ tài liệu địa chính
- 2005 đến nay : Giám đốc Văn phòng đăng ký QSDĐ

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Anh ruột : Bùi Hiếu Hạnh sinh năm 1962, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia cách mạng, hiện nay là Phó Giám đốc Công ty điện báo điện thoại Vĩnh Long.

- Em ruột : Bùi Thanh Hương sinh năm 1968, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia cách mạng, hiện nay kế toán trưởng văn phòng Công ty du lịch Đà Lạt tại TPHCM.

- Em ruột : Bùi Hiếu Đạo sinh năm 1971, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia cách mạng, hiện nay CNV Công ty kinh doanh và phát triển nhà Quận Phú Nhuận, TPHCM.

- Bác ruột : Bùi Văn Tích sinh năm 1916, tham gia cách mạng từ năm 1945, Bí thư chi bộ xã Tân Long Hội, hy sinh 3/1954.

- Bác ruột : Bùi Công Trữ sinh năm 1920, tham gia cách mạng từ năm 1945, nguyên Đại tá Chủ nhiệm công binh Quân Khu 9, cán bộ hưu trí, hiện đã chết.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha : Bùi Công Nhựt sinh năm 1938, trước 30/4/1975 Trưởng chi y tế huyện Minh Đức, sau 30/4/1975 là y sĩ lưu dụng tại bệnh viện Cái Nhum, Mang Thít, Vĩnh Long đến 1992 về nghỉ, sinh sống tại TP.Cần Thơ.

- Mẹ ruột : Nguyễn Kim Oanh sinh năm 1938, trước 30/4/1975 là giáo viên, sau 30/4/1975 tiếp tục làm giáo viên đến 1996 nghỉ hưu.

- Chú ruột : Bùi Công Quang sinh năm 1940, trước 30/4/1975 là giáo viên biệt phái (sĩ quan cơ khí), sau 30/4/1975 tham gia công tác tại Sở Công nghiệp tỉnh Cửu Long đến 1980 nghỉ việc.

- Cậu ruột : Nguyễn Duy Dương sinh năm 1944, trước 30/4/1975 là Trung uý công binh, sau 30/4/1975 cho đến nay làm vườn tại Phường 4, TXVL.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Cô ruột : Bùi Ngọc Sương sinh năm 1918, từ 1946 sang định cư tại Pháp cho đến nay.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Bùi thanh Vân nêu trên :

Đồng chí Bùi Thanh Vân không vi phạm Quy định số 75 của Bộ Chính trị. Ban TC-BVCTNB đề nghị quản lý, sử dụng đồng chí Vân bình thường như mọi đảng viên khác.

3/- NGUYỄN MINH TÂM

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN MINH TÂM
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN MINH TÂM
- Ngày tháng năm sinh : 09/4/1965
- Nơi sinh : Long Châu, Châu Thành, Vĩnh Long
- Quê quán : Châu Thành, SaĐéc

- Chổ ở hiện nay : 174/1, Phạm Hùng, Phường 9, TXVL.
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo :
- Thành phần gia đình : dân nghèo thành thị
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Đông Nam Á
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 10/9/1985
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ngày chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Trưởng phòng Đăng ký đất đai - Đo đạc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1965-1970 : còn nhỏ
- 1970-1975 : học sinh Trường Tiểu học Tân Bình, Phường 9, TXVL
- 1975-1976 : học sinh Trường cấp II Nguyễn Trường Tộ, P2, TXVL
- 1976-1979 : học sinh Trường cấp II Tân Thành, Phường 9, TXVL
- 1979-1982 : học sinh Trường cấp III Lưu Văn Liệt, Phường 1, TXVL
- 1982-1985 : học sinh Trường T.cấp nông nghiệp Long Định, Tiền Giang
- 9/1985-1987 nhân viên Sở Nông nghiệp Cửu Long
- 1987-1992 : nhân viên Chi cục QLRĐ
- 10/1992-12/1996 học tại Trung tâm GDTX ngành đông Nam Á
- 7/1997-2004 : trưởng phòng Đăng ký thống kê Sở Địa chính Vĩnh Long
- 2004 đến nay : Trưởng phòng Đăng ký đất đai - Đo đạc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Ông nội vợ : Nguyễn Ngọc Huỳnh sinh năm 1900, tham gia cách mạng trước năm 1945, chủ tịch mặt trận liên Việt kháng chiến chống Pháp xã Hậu Lộc , Tam Bình, Vĩnh Long, bệnh chết năm 1980.

- Bà nội vợ : Nguyễn Thị Trang sinh năm 1902, có công nuôi chức cách mạng.

- Ông ngoại vợ : Dương Văn Nghiêm sinh năm 1893, tham gia cách mạng trước năm 1945-1975 cán bộ xã Hoà Bình, Trà Ôn, Vĩnh Long, bệnh chết 1985.

- Bà ngoại vợ : Lê Thị Len sinh năm 1902, có công nuôi chức cách mạng.

- Cha vợ : Nguyễn Kim Trọng sinh năm 1926, tham gia cách mạng từ 1/1947, cán bộ thông tin tuyên truyền huyện Tam Bình, từ 1958-30/4/1975 làm

cán bộ giáo viên TXVL, từ 1975-1989 Trưởng ban thi đua TXVL, nghỉ hưu năm 1989, được tặng Huân chương kháng chiến chống Pháp hạng 3, Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 2 (30/9/1999 bị kỷ luật cảnh cáo do khai lý lịch thiếu trung thực; tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 01/02/1973.

- Mẹ vợ : Dương Thị Bảy sinh năm 1935, sau 1945 tham gia cách mạng làm giao liên, nuôi chức cách mạng, đến năm 1968 nghỉ, làm nội trợ. Được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Pháp hạng 2, Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 2.

- Vợ : Nguyễn Kim Minh Nguyệt sinh năm 1964, hiện nay Bác sĩ Bệnh viện Đa khoa tỉnh vĩnh long.

- Chị vợ : Nguyễn Kim Bích Vân sinh năm 1956, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 công tác Thị đoànVĩnh Long, hiện là công nhân kỹ thuật Công ty may mặc Hà Nội.

- Em vợ : Nguyễn Kim Ngọc Diệu sinh năm 1973, hiện là nhân viên Bệnh viện Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Cậu vợ : Dương Văn Hưng sinh năm 1919, tham gia kháng chiến chống Pháp và Mỹ, là Bác sĩ hiện nay sinh sống tại Mỹ Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Dì vợ : Dương Thị Hơn sinh năm 1921, tham gia kháng chiến chống Pháp và Mỹ, được Nhà nước tặng Huân chương độc lập hạng 3, hiện nay sinh sống tại Mỹ Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Cậu vợ : Dương Văn Thế sinhnnăm 1926, tham gia kháng chiến chống Pháp, hy sinh tại Tường Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Cậu vợ : Dương Văn Tấn sinh năm 1934 , là cán bộ tập kết, 1962 trở về Nam tiếp tục kháng chiến đến 30/4/1975, sau 30/4/1975 công tác tại Sở Lao động Thương binh xã hội, bệnh chết năm 1997.

- Cậu vợ : Dương Văn Hiệp sinh năm 1938, tham gia cách mạng, hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ tại huyện Trà Ôn, Vĩnh Long.

- Cậu vợ : dương Văn Đức sinh năm 1940, tham gia kháng chiến chống Mỹ là y sĩ quân y, sau 30/4/1975 nghỉ về làm ruộng, Phường 5, TXVL.

- Cậu vợ : Dương Hữu Hiền sinh năm 1943, tham gia cách mạng, hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ tại huyện Trà Ôn, Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Ông nội ruột : Nguyễn Văn Mão sinh năm 1895, trước 1945 y tá Bệnh viện Tam Bình, bệnh chết năm 1943.

- Ông ngoại ruột : Biện Công Đức sinh năm 1892, trước 1945 là địa chủ, Hương quản xã Lộc Hòa, Long hồ, Vĩnh Long, sau năm 1945 làm giáo viên , bệnh chết năm 1964.

- Cha ruột : Nguyễn Văn Được sinh năm 1922, từ 1953-1968 tham gia nguỵ quân, cấp bậc thượng sĩ, năm 1968 giải ngủ, buôn bán tại Chợ Vĩnh Long cho đến nay, ngụ Phường 9, TXVL, Vĩnh Long.

- Bác vợ : Nguyễn Tín Thành sinh năm 1924, từ 1955-30/4/1975 làm giáo viên, có thời gian làm Hiệu trưởng Trường tiểu học cộng đồng xã Song Phú, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Chú vợ : Nguyễn Thành Nguyên sinh năm 1933, trước 30/4/1975 làm cán bộ nhân dân tự vệ, tham gia đảng dân chủ của Thiệu ngày 16/02/1973.

- Cậu ruột : Biện Công Đô sinh năm 1922, từ 1945-1958 tham gia quân đội Pháp, 1959-1973 làm đại diện, xã trưởng xã Lộc Hòa, Long Hồ, Vĩnh Long, từ 1973 đến nay làm ruộng.

- Dì ruột : Biện Thị Kim Hoa sinh năm 1940, trước 30/4/1975 là giáo viên, sau 30/4/1975 tiếp tục dạy học đến năm 1980 nghỉ, hiện ngụ Phường 5, TXVL.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Anh ruột : Nguyễn Minh Trị sinh năm 1957, trước 30/4/1975 là học sinh, năm 1982 vượt biên sang định cư tại Úc cho đến nay.

- Cô ruột : Nguyễn Thị Kim Châu sinh năm 1923, trước 1975 làm nội trợ, năm 1985 xuất cảnh sang định cư tại Úc cho đến nay (đi theo diện đoàn tụ gia đình).

- Cô ruột : Nguyễn Kim Báu sinh năm 1927, trước 1975 làm nội trợ, ngày 25/4/1975 theo chồng sang định cư tại Mỹ cho đến nay.

- Chú ruột : Nguyễn Ngọc Quới sinh năm 1929, trước 1975 đi du học và ở lại định cư tại Pháp cho đến nay.

- Cậu ruột : Biện Công Tước sinh năm 1929, từ 1953-30/4/1975 đi lính ở Tiểu khu Vĩnh Long, chức vụ Thượng sĩ trưởng ban nhạc lễ, năm 1995 xuất cảnh sang định cư tại Pháp cho đến nay.

- Cậu ruột : Biện Công Hầu sinh năm 1932, từ 1953-1957 đi lính Hải Quân, từ 1957-30/4/1975 làm đại diện xã An Bình, Long Hồ, Vĩnh Long, cảnh sát viên xã Trưởng An Phú Tân, Châu Thành, Cần Thơ, gia nhập Việt Nam quốc hưng đảng giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ Vĩnh Long, Liên tỉnh bộ trung gian. 1992 xuất cảnh sang định cư tại Mỹ theo diện HO.

- Cậu ruột : Biện Công Vân sinh năm 1937, trước 30/4/1975 làm trung sĩ quân cảnh, 1988 xuất cảnh sang định cư tại Mỹ cho đến nay (đi theo diện đoàn tụ gia đình.

D/- ĐỀ NGHỊ, ĐỀ XUẤT, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Minh Tâm nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Minh Tâm đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bố trí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

4/- NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG
- Ngày tháng năm sinh : 14/10/1963
- Nơi sinh : X.Mỹ Thuận, H.thuận Hòa, T.Sóc Trăng
- Quê quán : X.Hưng Yên, H.Hưng Nguyên, T.Nghệ An
- Chổ ở hiện nay : 57/22/18 Chung cư Phạm Thái Bường, Phường 4, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Thiên Chúa giáo
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư trồng trọt
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 9/1985
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật TN&MT

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1967 : còn nhỏ sống chung gia đình
- 1968-1971 : học sinh Trường tiểu học Đồng Tiến, Sóc Trăng
- 1972-1974 : học sinh Trường Nam Tiểu học Vĩnh Long
- 1974-1975 : học sinh Trường Thủ Khoa Huân, TXVL
- 1975-1978 : học sinh Trường cấp II Bình Hoà Phước, Long Hồ, Vĩnh Long
- 1978-1981 : học sinh Trường cấp III Lưu Văn Liệt, TXVL
- 1981-1985 : sinh viên Trường Đại học Cần Thơ
- 9/1985-9/1994 : nhân viên Chi cục QLRĐ Vĩnh Long
- 10/1994-4/1996 : Phó Phòng QH-KH Sở Địa chính Vĩnh Long
- 5/1996-5/1997 : Trưởng Phòng QH-KH Sở Địa chính Vĩnh Long
- 6/1997 đến nay : Giám đốc Trung tâm ĐĐBĐĐC (nay Kỹ thuật TN&MT)

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Anh ruột : Nguyễn Hồng Khanh sinh năm 1960, hiện là giáo viên Trường Cao đẳng sư phạm tỉnh Vĩnh Long

- Em : Nguyễn Thị Tuyết Mai sinh năm 1969, hiện là nhân viên Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Văn Minh sinh năm 1923, 11/10/1960 đi lính tùng sự tại Tòa án Ty cảnh sát quốc gia Ba Xuyên đến 1974, cấp bậc chức vụ sau cùng Trung sĩ I, Phó thẩm sát viên, địch đào tạo tại Trung tâm huấn luyện CSQG Rạch Dừa, Vũng Tàu và Trung tâm huấn luyện sơ cấp CSQG Tam Hiệp, Biên Hòa

- Chú ruột : Nguyễn Quang Trung sinh năm 1931, đi lính từ năm 1951-1969 đi lính Trung đoàn 16 bộ binh từ 01/9/1969 cấp bậc Chuẩn uý, chức vụ sĩ quan tiếp tế, 12/8/1970 được thăng hạng quân phong bội tinh hạng nhì, 16/8/1974

3/- Quan hệ Tôn giáo :

- Anh ruột : Nguyễn Văn Lợi sinh năm 1957 hiện nay làm Linh mục tại Nhà thờ Bạc Liêu, Thị xã Bạc Liêu.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Văn Đường nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Văn Đường đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bố trí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

5/- LÊ THỊ MINH CHÂU

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : LÊ THỊ MINH CHÂU
- Họ và tên thường dùng : LÊ THỊ MINH CHÂU
- Ngày tháng năm sinh : 02/9/1956
- Nơi sinh : X.Mỹ Thuận, H.Bình Minh, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Thành Lợi, H.Bình Minh, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 52/140 Nguyễn Huệ, Phường 2, TXVL, Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : không
- Thành phần gia đình : dân nghèo thành thị

- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : cử nhân kinh tế
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 8/1979
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Chánh văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1956-1962 : còn nhỏ sống chung với gia đình
- 1962-1967 : học sinh Trường tiểu học huyện Bình Minh, Vĩnh Long
- 1967-1975 : học sinh Trường PTTH huyện Bình Minh, Vĩnh Long
- 1975-1979 : làm vườn xã Thành Lợi, huyện Bình Minh, Vĩnh Long
- 8/1979-1981 : kế toán Trường QD Bến Giá.
- 1981-1987 : công tác tại Sở Nông nghiệp.
- 1987-1990 : kế toán tại Chi cục QLRĐ.
- 1990-1994 : kế toán trưởng Chi cục QLRĐ.
- 1995-2002 : Phó phòng tổ chức hành chánh Sở Địa chính Vĩnh Long.
- Hiện nay : Phó Chánh văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng : không

2/- Quan hệ với địch :

- Cha : Lê Kim Sơn sinh năm 1911, năm 1946 gia nhập quân đội Hòa Hảo, năm 1947 làm đại đội phó, năm 1948 giải ngủ về làm ruộng, năm 1977 bệnh chết.
- Anh : Lê Hùng Phi sinh năm 1950, trước 30/4/1975 sinh viên thực tập dạy lớp Trường thủ Khoa Huân, gia nhập đảng dân chủ. Từ 30/4/1975-1980 dạy học ở Lấp Vò, Đồng Tháp, 1980 đến nay dạy Trường TH huyện Bình Minh, ngụ K5, TTCái Vồn, Bình Minh.
- Anh chồng : Nguyễn Văn Bé sinh năm 1944, năm 1970 đi lính Nhân dân tự vệ, từ 1971-1975 cảnh sát viên giang đoàn 4075 tại Vĩnh Long.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Chị cùng mẹ khác cha : Trần Thị Mai Hoa sinh năm 1942, năm 1987 xuất cảnh sang Mỹ, hiện cư ngụ tại bang Atlanta.

- Con : Nguyễn Ngọc Thúy sinh năm 1976 hiện có chồng là người Việt định cư ở nước ngoài.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Lê Thị Minh Châu nêu trên :

Đồng chí Lê Thị Minh Châu đã vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị và Quy định 127 của Ban Bí thư. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bổ nhiệm làm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công bố trí những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

6/- NGUYỄN VĂN TUẤN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN VĂN TUẤN
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN VĂN TUẤN
- Ngày tháng năm sinh : 06/12/1963
- Nơi sinh : X.Thạnh Phú, H.Cầu Kè, T.Trà Vinh.
- Quê quán : X.Thạnh Phú, H.Cầu Kè, T.Trà Vinh.
- Chổ ở hiện nay : 57/22/30 Phạm Thái Bường, Phường 4, TXVL, Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : không
- Thành phần gia đình : trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : trung cấp trắc địa bản đồ
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 1981
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật TN&MT - Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1969 : còn nhỏ sống chung gia đình
- 1970-1975 : học sinh cấp I Trường Hiếu Nghĩa, Vũng Liêm
- 1976-1980 : học sinh Trường cấp II, III Hựu Thành, Trà Ôn, Vĩnh Long
- 1981-1990 : nhân viên đo đạc Chi cục quản lý đất đai Vĩnh Long.
- 1990-1993 : Phó CN đề tài đo đạc Chương trình đất
- 1993-1995 : chủ nhiệm đề tài đo đạc chương trình đất Cục QLĐĐ VLong.

- 1995 đến nay : Phó Giám đốc trung tâm ĐĐBĐĐC (nay là kỹ thuật TN&MT) - Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Vợ : Lê Anh Phương sinh năm 1968, hiện công tác tại BHXH tỉnh VLong.
- Chị vợ : Lê Anh Đào sinh năm 1961, hiện giáo viên Trường TH Bán công Phan Ngọc Hiển, TP.Cần Thơ.
- Anh vợ : Lê Anh Huy sinh năm 1963, từ 1983-1985 thi hành nghĩa vụ quân sự, hiện làm vườn Bình Hoà Phước, Long Hồ, Vĩnh Long.
- Chị vợ : Lê Vân Anh sinh năm 1965, hiện giáo viên xã Bình Hoà Phước, Long Hồ, Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Văn Liềng sinh năm 1927, trước 30/4/1975 Phó Chủ tịch Hội đồng xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh, từ 30/4/1975 đến nay làm ruộng Thạnh Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.
- Anh ruột : Nguyễn Văn Khanh sinh năm 1950, từ 1972 đi lính nghĩa quân tại xã Thông Hoà, 4/1975 tử trận tại Cầu Kè, Trà Vinh.
- Chú ruột : Nguyễn Văn Mạnh sinh năm 1937, năm 4/1969 nhập ngũ thu huấn TTHL Trà Bay, 7/1969 tùng sự tại Tiểu đoàn 1, trung đoàn 15, Sư đoàn 9 Bộ binh, năm 1974 chết.
- Cha vợ : Lê Tấn Cứ sinh năm 1932, trước 1972 đi lính Hải Quân, cấp bậc Đại uý, năm 1972 bệnh chết.
- Cậu vợ : Nguyễn Tấn Lộ sinh năm 1938, trước 30/4/1975 giáo viên, từ 30/4/1975 làm vườn, ngụ xã Bình Hoà Phước, Long Hồ cho đến nay.
- Dì vợ : Nguyễn Hồng Cẩm sinh năm 1948, trước và sau 30/4/1975 đếu là giáo viên Trường Lê Quý Đôn, Phường 1, TXVL.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Văn Tuấn nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bố trí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

7/- HUỲNH HUỲNH TÂN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : HUỲNH HUỲNH TÂN
- Họ và tên thường dùng : HUỲNH HUỲNH TÂN
- Ngày tháng năm sinh : 01/12/1963
- Nơi sinh : X.Hòa Hiệp, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Hòa Hiệp, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : X.Tân Long Hội, H.Mang Thít, Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 10/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- Ngày tham gia cách mạng : 01/1981
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 16/11/1987 ; Chính thức : 16/11/1988
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó phòng đo đạc trung tâm ĐĐBĐĐC

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1968 : còn nhỏ
- 1968-1973 : học Trường tiểu học cộng đồng Hòa Hiệp, Tam Bình.
- 1974-1975 : học ở Trường Tỉnh hạt Tân Long Hội, Mang Thít.
- 1975-1977 : học ở Trường Phổ thông cấp II Hòa Hiệp, Tam Bình.
- 1978-1979 : học Trường cấp III Thị xã Vĩnh Long.
- 1979-1980 : nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.
- 1981-1995 : nhân viên Cục quản lý ruộng đất.
- 1995 đến nay : Phó phòng Đo đạc Trung tâm ĐĐBĐĐC.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Chị ruột : Huỳnh Thị Trắng sinh năm 1955, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 làm giáo viên cấp I cho đến nay.

- Anh ruột : Huỳnh Huỳnh Tâm sinh năm 1956, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 làm công nhân viên điện lực Vĩnh Long cho đến nay.

- Chị vợ : Nguyễn Thị Bé Tư sinh năm 1956, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 làm giáo viên cấp I cho đến nay.

- Anh vợ : Huỳnh Văn Năm sinh năm 1958, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 1977-1981 đi nghĩa vụ tại Cam-Pu-Chia, từ 1981 xuất ngũ về làm ruộng cho đến nay.

- Em vợ : Huỳnh Thị Thanh Hương sinh năm 1964, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 1981 làm việc tại Ngân hàng, hiện nay Phó Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp huyện Long Hồ, Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha vợ : Huỳnh Văn Hải sinh năm 1926, từ 1968-1969 làm trưởng ấp Long Quới, Long Thanh, Long Hồ, sau 1969 nghỉ, làm ruộng đến 1996 bệnh chết.
- Chú vợ : Huỳnh Văn Long sinh năm 1930, từ 1958-30/4/1975 đi lính bảo an Vĩnh long, cấp bậc chức vụ sau cùng thượng sĩ tiếp liệu.
- Chú vợ : Huỳnh Văn Hòa sinh năm 1932, trước 30/4/1975 hạ sĩ quan quân cụ Sài Gòn.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Cậu vợ : Bùi Văn Hưng sinh năm 1946, từ 1966-1970 học tại Trường Võ bị Đà Lạt, 12/1970 ra trường cấp bậc Thiếu uý, 02/1974 Đại uý, tiểu đoàn phó tiểu đoàn 3, trung đoàn 16, sư đoàn 9 (năm 1971 được thưởng Anh dũng bội tinh ngôi sao đồng, 1972 Anh dũng bội tinh ngôi sao bạc, năm 1973 Anh dũng bội tinh ngôi sao vàng. Học tập cải tạo từ 30/4/1975-18/01/1981, năm 1989 xuất cảnh sang định cư tại Mỹ (theo diện HO) cho đến nay.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Huỳnh Huỳnh Tân nêu trên :

Đồng chí Huỳnh Huỳnh Tân không vi phạm Quy định số 75 của Bộ Chính trị. Ban TC-BVCTNB đề nghị quản lý, sử dụng đồng chí Tân bình thường như mọi đảng viên khác.

8/- TRƯƠNG HỮU NGỌC

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : TRƯƠNG HỮU NGỌC
- Họ và tên thường dùng : TRƯƠNG HỮU NGỌC
- Ngày tháng năm sinh : 15/01/1963
- Nơi sinh : X.An Đức, H.Châu Thành, T.Vĩnh Long.
- Quê quán : X.An Đức, H.Châu Thành, T.Vĩnh Long.
- Chổ ở hiện nay : 42B, Phạm Thái Bường, Phường 4, TXVL.
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :

- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp trắc địa bản đồ địa chính
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 01/01/1981
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó phòng đo đạc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1968 : còn nhỏ sống chung gia đình
- 1969-1974 : học sinh Trường tiểu học An Đức, Châu Thành
- 1975-1978 : học sinh Trường cấp II An Đức, Long Hồ, Vĩnh Long
- 1979-1981 : học sinh Trường cấp III Long Hồ, Vĩnh Long
- 1981-9/1994 : cán bộ Cục quản lý đất đai tỉnh Cửu Long.
- 10/1994 đến nay : Phó phòng Đo đạc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Anh ruột : Trương Thành Quan sinh năm 1954, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 1976-1998 là giáo viên, bệnh chết năm 1998.
- Chị ruột : Trương Hồng Châu sinh năm 1958, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 1976 tham gia cách mạng làm cán bộ Công ty công nghệ thực phẩm Cửu Long, hiện nay Phó phòng Tài cụ Sở Lao động Thương binh xã hội tỉnh Vĩnh Long.
- Em ruột : Trương Cứu Quốc (Ái Quốc) sinh năm 1967, từ 1986 đến nay làm giáo viên Trường cấp II Long Hiệp, Long An, Long Hồ, Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Anh ruột : Trương Bình Dân sinh năm 1943, từ 1966-1970 đi lính quân cảnh Sài gòn, từ 1970 chuyển qua Sư đoàn 23 Bộ binh, cấp bậc Trung sĩ, năm 1971 là phế binh giãi ngũ, 1980 bị Công an Long Hồ bắt về tội tham gia tổ chức đảng phản động Đảng Tân Lập II, chức vụ tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn I Đảng Tân lập II, năm 1981 được miễn truy tố.
- Anh ruột : Trương Minh Tấn sinh năm 1946, trước 30/4/1975 tham gia nguỵ quân, là thương phế binh.
- Anh ruột : Trương Phước Thiện, từ 1969-30/4/1975 đi lính không quân , cấp bậc chức vụ sau cùng là Trung sĩ, chuyên viên bảo trì phi trang tại Cần Thơ.

- Anh ruột : Trương Thành Nhơn sinh năm 1951, tham gia cảnh sát nguỵ từ 19/8/1974-30/4/1975, cấp bậc chức vụ sau cùng là cảnh sát viên nhân viên biệt đội hình cảnh tại quận Giáo Đức, Định Tường.

- Anh cùnh cha khác mẹ : trương Minh Phú sinh năm 1935, trước 30/4/1975 làm Trưởng Ty nội an Vĩnh Bình, có thời gian làm Phó Quận trưởng quận Cầu Kè.

- Chú vợ : Lê Hoàng Thương sinh năm 1941, từ 1961-30/4/1975 đi lính , tiểu đoàn tại Tam Bình, Vĩnh Long, cấp bậc trung sĩ, sau 30/4/1975 làm ruộng tại Tân Lược, Bình Minh, Vĩnh Long, bệnh chết 1979.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Trương Hữu Ngọc nêu trên :

Đồng chí Trương Hữu Ngọc không vi phạm Quy định số 75 của Bộ Chính trị nhưng có mối quan hệ gia đình khá phức tạp. Ban TC-BVCTNB đề nghị Ban Thường vụ xem xét không kết nạp đảng, không bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công bố trí công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

9/- PHAN PHI DŨNG

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : PHAN PHI DŨNG
- Họ và tên thường dùng : PHAN PHI DŨNG
- Ngày tháng năm sinh : 18/5/1970
- Nơi sinh : X.Mỹ Lộc, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Mỹ Lộc, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 144/26A, đường 14-9, Phường 5, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân luật
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 01/6/1996
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 23/9/1999 ; Chính thức : 23/9/2000
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1970-1975 : còn nhỏ sống chung gia đình

- 1975-1984 : học sinh Trường cấp I, II Mỹ Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long
- 1984-1987 : học sinh Trường cấp III huyện Bình Minh, Vĩnh Long
- 1987-1989 : học viên Trường Trung học nông nghiệp Cửu Long
- 1990-1994 : nhân viên hợp đồng chương trình đất Cục quản lý đất đai
- 1994-1999 : nhân viên hợp đồng Sở Địa chính Vĩnh Long
- 1999-2001 : Thanh tra viên Sở Địa chính Vĩnh Long
- 2002-2004 : Phó Chánh Thanh tra Sở Địa chính Vĩnh Long
- 2004 đến nay : Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Vợ : Huỳnh Thanh Mỹ sinh năm 1968, hiện đang công tác tại Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

- Chị vợ : Huỳnh Thị Pho sinh năm 1959. Từ năm 1981-1989 giáo viên trường cấp I xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Năm 1989 đến nay buôn bán tại phường 5, TXVL, tỉnh Vĩnh Long.

- Chị vợ : Huỳnh Kim Loan sinh năm 1963, giáo viên trường cấp II Lê Quý Đôn, Phường 1, TXVL.

- Cô vợ : Huỳnh Thị Thêu sinh năm 1953, Từ 1975-1990 giáo viên Trường cấp II xã Thới Hòa. Từ năm 1990 đến nay buôn bán tại xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Chú vợ : Huỳnh Quang Hải sinh năm 1956, nguyên cán bộ tổ chức huyện uỷ huyện Trà Ôn. Từ 1979-1987 cán bộ cải tạo nông nghiệp huyện Trà Ôn. Từ 1987-1990 Trưởng ban nông nghiệp xã Hựu Thành. Từ 1990-1993 làm bí thư chi bộ ấp Trà Sơn. Từ 1993 đến nay làm ruộng ở xã Hựu Thành, huyện Trà Ôn.

- Cậu vợ : Nguyễn Chiến Thắng (Sao vàng) sinh năm 1940, nguyên Trưởng ban tuyên giáo tỉnh uỷ tỉnh Vĩnh Long. Năm 2002 nghĩ hưu cư ngụ tại phường 5, TXVL, tỉnh Vĩnh Long.

- Anh ruột : Phan Phi Hùng sinh năm 1967. Từ năm 1986-1989 công tác tại Đài truyền thanh huyện Tam Bình. Năm 1990 nghĩ về làm ruộng tại xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha vợ : Huỳnh Văn Hai sinh năm 1931, Trước năm 1975 làm việc cho chế độ cũ (uỷ viên thuế vụ) xã Trà Côn, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long vào Đảng Dân chủ ngày 26/4/1973.

- Chú vợ : Huỳnh Văn Trị sinh năm 1933, Từ năm 1969-1971 đi lính địa phương dân vệ, tự huỷ hoại thân thể về quê. Hiện nay làm vườn ở xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Chú vợ : Huỳnh Tứ Đức sinh năm 1949, Từ tháng 4/1968-1970 đi lính dân vệ xã Hòa Bình. Từ 30/4/1975 đến nay làm ruộng ở xã Hựu Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Cô vợ : Huỳnh Thị Kha sinh năm 1951, trước năm 1975 là giáo viên dạy ở Trường cấp I xã Trà Côn. Từ 1975 đến nay là giáo viên Trường cấp II xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Cha ruột : Phan Văn Sơn sinh năm 1946. Từ 1971-1974 đi lính cảnh sát quốc gia, 7/1974 được giải nhiệm do bị thương (tàn phế 25%), chức vụ sau cùng Trung sĩ I ngoại ngạch, được huấn luyện khóa 43 căn bản cảnh sát quốc gia Rạch Dừa tại Vũng Tàu. Từ 1975 làm ruộng ở xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Chú ruột : Phan Văn Lâm sinh năm 1948, Từ 1971-1973 đi lính, cấp bậc binh nhì. Từ 1974 đến nay làm ruộng tại xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Phan Phi Dũng nêu trên :

Đồng chí Phan Phi Dũng đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị không cơ cấu cấp uỷ các cấp, không bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không bố trí, phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

Cán bộ tổng hợp

Lê Văn Thống

"Kết quả thẩm tra xác minh vấn đề LSCT và QHCT gia đình theo Chỉ thị 39-CT/TW đối với cán bộ, đảng viên Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long "

1/- PHẠM NGỌC LẬP

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : PHẠM NGỌC LẬP
- Họ và tên thường dùng : PHẠM NGỌC LẬP
- Ngày tháng năm sinh : 20/10/1957
- Nơi sinh : X.Hòa Bình, H.Trà Ôn, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Nhơn Bình, H.Trà Ôn, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 112A Đinh Tiên Hoàng, Phường 8, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Bần nông
- Thành phần bản thân : Trung nông mới
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học (cầu đường)
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 4/1974
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 01/10/1981 ; Chính thức : 01/10/1982
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : CBKT Ban Quản lý các dự án giao thông - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 8-10 tuổi : đi học và sống chung với gia đình
- 10-17 tuổi : nghỉ học sống chung gia đình
- 4/1974-6/1976 : công tác tại Dân y tỉnh vĩnh Long.
- 7/1976-12/1977 : công tác t tế tại trạm Trường quốc doanh Tầm Vu, Vĩnh Long.
- 12/1977-9/1982 : học bổ túc văn hóa trường BTVH cán bộ Vĩnh Long
- 9/1982-6/1991 : học nghề CNKT cơ điện thực tập tại Tiệp Khắc.
- 6/1991-3/1994 : CNV Công ty công trình giao thông.
- 3/1994-12/1998 : CBKT Phòng kế hoạch Cty Vận tải công trình giao thông
- 01/1999 đến nay : CBKT Ban quản lý các dự án giao thông

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Cha ruột : Phạm Ngọc Tính sinh năm 1937, trước 30/4/1975 tham gia cách mạng làm cán bộ kinh tài xã Hòa Bình, Trà Ôn, khoảng 1972 chuyển về Ban Tài chính huyện Trà Ôn, Vĩnh Long công tác đến 1982 bệnh chết.

- Vợ : Nguyễn Thị Ngọc Giàu sinh năm 1966, hiện nay là giảng viên Trường Cao đẳng cộng đồng Vĩnh Long.

- Chị vợ : Nguyễn Ngọc Tiến sinh năm 1958, hiện là giáo viên Trường PTCS trung Hiếu, Vũng Liêm, Vĩnh Long.

- Anh vợ : Nguyễn Văn Xưa sinh năm 1955, hiện nay là giáo viên cấp III Trường THPT Tân An Luông, Vũng Liêm, Vĩnh Long.

- Bác ruột : Phạm Văn Thành sinh năm 1935, tham gia cách mạng hy sinh năm 1969.

2/- Quan hệ với địch :

- Anh vợ : Nguyễn Văn Lành sinh năm 1952, từ 1971-30/4/1975 là nhân viên Phòng cảnh sát tư pháp Vĩnh Long. Được đưa đi học khóa căn bản Cảnh sát Rạch Dừa 3 tháng, khóa căn bản CSDC Đà Lạt 2 tháng, tu nghiệp tại Đà Lạt 1 tháng. Hiện nay buôn bán tại An Đức, Long Hồ, Vĩnh Long.

- Cậu ruột : Nguyễn Văn Đề sinh năm 1935, trước 30/4/1975 đi lính nghĩa quân, bị cách mạng bắn chết tại nhà.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Phạm Ngọc Lập nêu trên :

Đồng chí Phạm Ngọc Lập không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Lập bình thường như mọi Đảng viên khác.

2/- NGUYỄN THỊ LOAN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN THỊ LOAN
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THỊ LOAN
- Ngày tháng năm sinh : 10/10/1961
- Nơi sinh : Phường 1, TXVL, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Mỹ Thạnh Trung, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 83 Đường 30/4, Phường 1, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Lớp nghèo thành thị
- Thành phần bản thân :

- Trình độ học vấn : 9/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 1978
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 03/02/1995 ; Chính thức : 03/02/1996
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : nhân viên đánh máy - Sở GTVT VLong

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1961-1968 : còn nhỏ
- 1968-1972 : học sinh tiểu học Vĩnh Long
- 1972-1976 : học Trường trung học Tống Phước Hiệp, Vĩnh Long.
- 1976-1978 : tham gia Hội chữ thập đỏ Phường 1, TXVL
- 1978-11/1979 : công tác tại Phòng kế hoạch - Sở GTVT Vĩnh Long
- 11/1979-1986 : công tác tại Phòng HCTC - Sở GTVT Vĩnh Long.
- 1986-6/1987 : thủ quỹ - Sở GTVT Vĩnh Long
- 6/1987-1996 : công tác tại Phòng HCTC - Sở GTVT Vĩnh Long.
- 1996 đến nay : công tác tại Phòng QLPTGT và NL - Sở GTVT Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Cậu ruột : Phạm Văn Kỉnh tham gia cách mạng hy sinh năm 1954 tại Song Phú, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Chồng : Nguyễn Văn Thọ sinh năm 1956, từ 01/1975-1981 đi bộ đội, cấp bậc Thiếu uý, Đại đội trưởng trinh sát Trung đoàn 9, sư 339, sau 1981 xuất ngũ về làm ruộng cho đến nay.

- Cậu ruột : Phạm Văn Huynh tham gia cách mạng, nguyên Phó Bí thư huyện uỷ Tam Bình, bị địch bắt đưa đi Côn Đảo từ 1955-1973 được trả tự do. Sau 30/4/1975 tiếp tục công tác tại Bến phà Mỹ Thuận, sau chuyển về khu cầu đường 6 Hậu Giang, hiện nay bệnh chết.

- Cậu ruột : Phạm Văn Đệ tham gia cách mạng là bộ đội hy sinh 1963 tại Mỹ Thạnh Trung, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Cha chồng : Nguyễn Văn Chính sinh năm 1929, tham gia cách mạng từ 1959 làm trợ lý quân lương của Trung đoàn 3, hy sinh năm 1969.

- Bác chồng : Nguyễn Văn Đức tham gia cách mạng hy sinh năm 1968 lúc đánh vào Thị xã Vĩnh Long.

- Em chồng : Nguyễn Văn Lực sinh năm 1958, tham gia cách mạng năm 1975, hy sinh tại chiến trường Cam-Pu-Chia năm 1979.

- Em chồng : Nguyễn Thanh Bình sinh năm 1964, hiện đang công tác tại Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Em chồng : Nguyễn Văn Sử sinh năm 1961, hiện đang công tác tại văn phòng UBND huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Văn Năm sinh năm 1929, trước và sau 30/4/1975 chạy xe lôi, tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 17/02/1973.

- Chú ruột : Nguyễn Văn Hậu sinh năm 1947, trước 30/4/1975 đi lính lái xe thiết giáp, sau 30/4/1975 làm thợ máy tại Sở GTVT, 1985 giảm biên chế về lái xe tư cho đến nay.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Em ruột : Nguyễn Thị Vui sinh năm 1964, hiện nay theo chồng sang định cư tại Mỹ.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thị Loan nêu trên :

Đồng chí Nguyện Thị Loan đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị không cơ cấu cấp uỷ các cấp, không bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không bố trí, phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

3/- NGUYỄN THÀNH QUANG

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN THÀNH QUANG
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THÀNH QUANG
- Ngày tháng năm sinh : 01/01/1974
- Nơi sinh : TP.Mỹ Tho, T.Tiền Giang
- Quê quán : X.Tam Bình, H.Cai Lậy, T.Tiền Giang
- Chổ ở hiện nay : 6D, Đinh Tiên Hoàng, Phường 8, TXVL, T.Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp cầu đường
- Trình độ lý luận chính trị :

- Ngày tham gia cách mạng : 2/1995
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 11/4/2000 ; Chính thức : 11/4/2001
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : CBKT Ban QLCDAGT - Sở GTVT VL

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 01-6 tuổi : còn nhỏ
- 7-18 tuổi : học phổ thông
- 9-21 tuổi : học Trung cấp cầu đường
- 02/1995 : CBKT làm việc tại Ban Quản lý các dự án giao thông - Sở Giao thông vận tải vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Ông nội vợ : Nguyễn Văn Chánh sinh năm 1916, tham gia hoạt động cách mạng tại xã Bình Phước, quận Minh Đức, 1951 bị địch bắt sau 1 năm được phóng thích, đến năm 1967 bệnh chết.

- Cậu vợ : Hồ Văn Bò sinh năm 1948, tham gia cách mạng, hy sinh năm 1968 tại Tân Hội, Mang Thít, Vĩnh Long.

- Anh vợ : Nguyễn Văn Sang sinh năm 1974, hiện nay là công nhân viên Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Thái Thuận sinh năm 1945, từ 12/1968 bị bắt quân dịch đến 11/1969 ~~giải ngũ, thương phế binh.~~ tù binh Hoàn Kiếm - cách ly.

- Cha vợ : Nguyễn Ngọc Ấn sinh năm 1937, trước 30/4/1975 đi lính công binh.

- Cậu ruột : Bùi Văn Kiều sinh năm 1941, từ 1970 đi lính nghĩa quân tình nguyện, đến 1971 giải ngũ , thương phế binh.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thành Quang nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Thành Quang không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Quang bình thường như mọi Đảng viên khác.

4/- NGUYỄN THỊ KIM HỮU

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THỊ KIM HỮU
- Ngày tháng năm sinh : 30/5/1957
- Nơi sinh :
- Quê quán : X.Phước Hậu, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : X.Phước Hậu, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình :
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 11/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- Ngày tham gia cách mạng : 1980
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 25/8/1989 ; Chính thức : 25/8/1990
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Ban Quản lý bến Bến xe khách Bình Minh

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1557-1964 : còn nhỏ sống chung gia đình
- 1964-1969 : học sinh cấp I Trường Tân Hưng
- 1970-1975 : học sinh cấp II, III Trường Tống Phước Hiệp, Vĩnh Long
- 1980-1981 : công tác phong trào ở xã Phước Hậu, Long Hồ, Vĩnh Long.
- 1981-1987 : bán vé Bến xa Vĩnh Long
- 1987-9/2003 : Tổ trưởng Phòng bán vé bến xe khách Vĩnh Long.
- 9/2003 : phó bến Bến xe Bình Minh.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Chị ruột : Nguyễn Thị Năm sinh năm 1954, trước 1975 là học sinh, hiện nay là cán bộ Phòng đăng kiểm Sở Giao thông vận tải Vĩnh long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cậu ruột : Dương Văn Lùng sinh năm 1930, trước và sau 30/4/1975 làm ruộng, tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 15/02/1973.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Cô ruột : Nguyễn Thị Hậu sinh năm 1940, trước 30/4/1975 sinh sống tại TP HCM, năm 1993 xuất cảnh sang Mỹ theo diện con lai.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thị Kim Hữu nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Thị Kim Hữu không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Hữu bình thường như mọi Đảng viên khác.

5/- NGUYỄN THỊ THUỶ

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN THỊ THUỶ
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THỊ THUỶ
- Ngày tháng năm sinh : 14/4/1959
- Nơi sinh : Long Châu, Vĩnh Long
- Quê quán : X.Thanh Đức, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 240/26, Khóm C, Phường 5, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12 (BTVH)
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp (kế hoạch QTKD)
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 10/1978
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 25/3/1989 ; Chính thức : 25/3/1990
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : nhân viên Phòng vận tải & ATGT - Sở GTVT Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1959-1966 : còn nhỏ
- 1966-1971 : học sinh cấp I Trường tiểu học tư thục Quận 3, TPHCM
- 1971-1973 : học sinh cấp II Trường TH Thăng Long Quận 10, TP.HCM
- 1973-1974 : học sinh cấp II trường Nguyễn Trường Tộ, Vĩnh Long
- 1974-1976 : học sinh Trường cấp II Long Đức, Long Hồ, Vĩnh Long
- 1976-1978 : học sinh cấp II Trường PTTH Lưu Văn Liệt, TXVL
- 10/1978-4/1979 : nhân viên hợp đồng Sở GTVT Vĩnh Long
- 4/1979-1985 : nhân viên Phòng kế hoạch Sở GTVT Vĩnh Long
- 1986-1995 : nhân viên Phòng nghiệp vụ Tổng hợp Sở GTVT
- 1996-2000 : nhân viên Phòng QL Vận tải và NL Sở Giao thông vận tải
- 3/200-3/2001 : nhân viên Phòng hành chánh tổng hợp - Sở GTVT

- 4/2001 : nhân viên Phòng vận tải & ATGT - Sở GTVT Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

Không

2/- Quan hệ với địch :

- Anh ruột : Nguyễn Văn Sơn sinh năm 1955, từ 1973 đi lính địa phương quân tại Vĩnh Long, cấp bậc binh II, hiện nay buôn bán tạp hoá tại Phường 5, TXVL.

- Chú ruột : Nguyễn Chí Hòa sinh năm 1943, trước 30/4/1975 đi lính cảnh sát tại Biên Hòa, phó thẩm sát viên, hiện nay làm thợ may, Phường 5, TXVL.

- Chú ruột : Nguyễn Minh Trị sinh năm 1940, từ 1964-30/4/1975 đi lính sảnh sát tại Vĩnh Long, cấp bậc Trung sĩ I, hiện nay làm ruộng, Phường 5, TXVL.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Ông ngoại ruột : Nguyễn Minh triết sinh năm 1912 sang định cư tại Pháp từ 1940, chết tại Pháp năm 1991.

- Em ruột : Nguyễn Văn Lâm sinh năm 1963, từ 1993 đi định cư tại Mỹ theo diện con lai.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thị Thuỷ nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Thị Thuỷ không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Thuỷ bình thường như mọi Đảng viên khác.

6/- THÁI THỊ NUÔI

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : THÁI THỊ NUÔI
- Họ và tên thường dùng : THÁI THỊ NUÔI
- Ngày tháng năm sinh : 08/11/1951
- Nơi sinh : X.Phú Quới, H.Châu Thành, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Song Phú, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 117A, Nguyễn văn Lâu, Phường 8, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông mới

- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 10/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 15/3/1973
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 21/6/1982 ; Chính thức : 21/6/1983
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Thủ quỹ Bến xe khách Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 3/1973-1975 : tham gia cách mạng cơ sở trạm giao liên tỉnh L70
- 1975 : công tác tại Phòng chính vụ Bưu điện tỉnh Vĩnh Long
- 10/1975-4/1986 : thủ quỹ Xí nghiệp xe khách
- 4/1986-4/1996 : thủ quỹ Công ty vận tải biển Vĩnh Long
- 4/1996 đến nay : thủ quỹ bến xe khách Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

Không

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Thái Văn Chính sinh năm 1927, trước và sau 30/4/1975 làm ruộng tại Song Phú, tam Bình, Vĩnh Long, tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 03/01/1973.

- Anh ruột : Thái Văn Dưỡng, trước 30/4/1975 đi lính dân vệ cấp bậc binh I, tử trận năm 1972 tại Song Phú, Tam Bình, Vĩnh Long.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Bác ruột : Thái Văn Liếng, hiện đang định cư tại Mỹ, đi theo diện đoàn tụ gia đình.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Thái thị Nuôi nêu trên :

Đồng chí Thái Thị Nuôi đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị BTV Đảng uỷ khối cơ quan xem xét không cơ cấu vào cấp uỷ các cấp, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

7/- NGUYỄN CHÍ HÙNG

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN CHÍ HÙNG
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN CHÍ HÙNG
- Ngày tháng năm sinh : 21/01/1971
- Nơi sinh : X.Đồng Phú, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Đồng Phú, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : Khu tập thể Sở GTVT Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học (kỹ sư cơ khí ôtô)
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 11/1995
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Cán bộ quản lý vận tải và NL - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1971-1978 : cò nhỏ
- 1978-1986 : học sinh Trường cấp I, II Đồng Phú, Long Hồ, Vĩnh Long
- 1986-1989 : học sinh Trường cấp III Lưu Văn Liệt, Vĩnh Long
- 1989-1993 : sinh viên Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật TP.Hồ Chì Minh
- 1993-1995 : học ngoại ngữ tại Trung tâm ngoại ngữ Vĩnh Long
- 11/1995 đến nay : cán bộ quản lý VT&NL Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Ông nội : Nguyễn Văn Năm sinh năm 1916, tham gia cách mạng làm bí thư xã Đồng Phú, Long Hồ, Vĩnh Long, hy sinh năm 1968.

- Bà nội : Trần Thị Ba sinh năm 1913, trước 30/4/1975 công tác giao liên huyện Long Hồ, Vĩnh Long. Sau 30/4/1975 làm ruộng, bệnh chết năm 1990.

- Cô : Nguyễn Thị Cúc sinh năm 1950, trước 30/4/1975 công tác giao liên huyện Long hồ, Vĩnh Long. Sau 30/4/1975 làm ruộng, ngụ xã Khánh Hưng, Vĩnh Hưng, Long An cho đến nay.

- Chú : Nguyễn Văn Luông sinh năm 1952, tham gia cách mạng, chức vụ Trung đội trưởng đặc công Vĩnh Long, hy sinh năm 1972.

- Cô : Nguyễn Thị Muôn sinh năm 1954, trước 30/4/1975 công tác giao liên huyện Long hồ, Vĩnh Long. Sau 30/4/1975 nghỉ, bệnh chết năm 1997

- Em : Nguyễn Thanh Việt sinh năm 1973, hiện đang công tác tại Công ty cổ phần xây dựng và phát triển nông thôn Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha vợ : Trần Văn Xe sinh năm 1940, năm 1965 đi lính bảo an, đại đội 834 Sa Đéc, năm 1968 bị thương, năm 1970 giải ngũ, cấp bậc hạ sĩ I. Sau 30/4/1975 cho đến nay buôn bán tại P1, TX Sa Đéc, Đồng Tháp.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Chí Hùng nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Chí Hùng không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Hùng bình thường như mọi Đảng viên khác.

8/- LÊ QUANG TRƯA

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : LÊ QUANG TRƯA
- Họ và tên thường dùng : LÊ QUANG TRƯA
- Ngày tháng năm sinh : 16/6/1967
- Nơi sinh : X.Hòa Thành, H.Lai Vung, T.Đồng Tháp
- Quê quán : X.Hòa Thành, H.Lai Vung, T.Đồng Tháp
- Chổ ở hiện nay : Bến xe khách Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 1988
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 05/10/1996 ; Chính thức : 05/10/1997
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Bảo vệ Bến xe khách khu vực Bình Minh, Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1967-1988 : còn nhỏ và đi học
- 1988-1992 : đi bộ đội tại Huyện đội Bình Minh
- 1992 đến nay : làm bảo vệ kiêm thu lệ phí Bến xe khách khu vực Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Ông ngoại : Nguyễn Văn Miều sinh năm 1900, tham gia cách mạng từ năm 1945 đến năm 1970 bị địch bắt giam tại Chí Hoà, năm 1974 được thả về, năm 1976 bệnh chết.
- Cậu : Nguyễn Văn Soái sinh năm 1943, tham gia cách mạng, huyện đội phó huyện Lấp Vò, Đồng Tháp, hy sinh năm 1968.
- Cậu ruột : Nguyễn Văn Tứ sinh năm 1945, tham gia cách mạng, làm cán bộ giao liên huyện Lấp Vò, Đồng Tháp, hy sinh năm 1966.
- Mẹ ruột : Nguyễn Thị Thiệt sinh năm 1932, trước 30/4/1975 nuôi chứa cách mạng. Sau 30/4/1975 làm cán bộ phụ nữ xã Hòa Thành, Lai Vung, Đồng Tháp, năm 1988 nghỉ về làm ruộng cho đến nay.
- Anh : Lê Quang Sĩ sinh năm 1956, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia cách mạng, hiện nay là Thiếu tá Quân đội Nhân dân Việt Nam công tác tại Trường quân sự địa phương tỉnh Vĩnh Long, đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam .
- Anh : Lê Văn Hoàng sinh năm 1958, trước 30/4/1975 là học sinh, hiện nay là Trưởng ban thông tin xã Hoà Thành, Lai Vung, Đồng Tháp, Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.
- Em : Lê Quang Triều sinh năm 1969, hiện nay Trung uý bộ đội phục viên, đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.
- Anh vợ : Đoàn Minh Dũng sinh năm 1964, hiện nay là nhân viên Sở Giao thông vận tải TP cần thơ.
- Anh vợ : Đoàn Quang Vinh sinh năm 1965, hiện nay là bộ đội phục viên.

2/- Quan hệ với địch :

- Chú ruột : Lê Văn Song trước 30/4/1975 đi lính nghĩa quân đến 1974 giải ngũ về làm ruộng, bệnh chết năm 1992.
- Anh : Lê Văn Hùm sinh năm 1949, đi lính quân dịch đến năm 1974 đào ngũ về làm ruộng cho đến nay.
- Anh ruột : Lê Văn Hồ sinh năm 1952, đi lính quân dịch đến năm 1974 đào ngũ về làm ruộng cho đến nay.

- Cha vợ : Đoàn Văn Hy sinh năm 1943, từ 1967-30/4/1975 đi lính giang cảnh thuộc giang đoàn cảnh sát 609/41 Cần Thơ, cấp bậc Trung sĩ I, cảnh sát viên ngoại ngạch, sau 30/4/1975 làm ruộng cho đến nay. Tôn giáo Hòa Hảo.

- Chú vợ : Đoàn Văn Hý sinh năm 1945, trước 30/4/1975 đi lính nghĩa quân tại xã Mỹ Thuận, Bình Minh, Vĩnh Long. Sau 30/4/1975 làm ruộng cho đến nay.

- Chú vợ : Đoàn Văn Bảy sinh năm 1949, từ 02/1969-12/1970 đi lính địa phương quân Tiểu khu Vĩnh Long, từ 12/1970-30/4/1975 biệt phái sang ngành cảnh sát, đưa đi học khoá Căn bản cảnh sát Rạch Dừa, tham gia đảng dân chủ của Thiệu ngày 19/02/1973, tôn giáo Hòa Hảo, hiện nay buôn bán tại Cần Thơ.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Lê Quang Trưa nêu trên :

Đồng chí Lê Quang Trưa không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý, sử dụng đồng chí Trưa bình thường như mọi Đảng viên khác.

9/- LÊ NGỌC THẠCH

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : LÊ NGỌC THẠCH
- Họ và tên thường dùng : LÊ NGỌC THẠCH
- Ngày tháng năm sinh : 16/6/1963
- Nơi sinh : X.Tập Ngãi, H.Tiểu Cần, T.Trà Vinh
- Quê quán : X.Tập Ngãi, H.Tiểu Cần, T.Trà Vinh
- Chổ ở hiện nay : bến xe khách Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân : công nhân viên nhà nước
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- Ngày tham gia cách mạng : 8/1978
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 11/4/1998 ; Chính thức : 11/4/1999
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Trưởng phòng Hành chánh tổng hợp Bến xe khách - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1978 : còn nhỏ và đi học

- 1978-12/1989 : bộ đội phục vụ chiến trường Cam-Pu-Chia
- 1989-1996 : phục viên, làm vườn, Phường 3, TXVL
- 4/1996-9/2002 : công tác Tổ chức hành chánh Bến xe khách Vĩnh Long
- 10/2002 đến nay : Trưởng phòng Hành chánh tổng hợp Bến xe khách - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Cha ruột : Lê Văn Ba sinh năm 1928, trước 30/4/1975 làm kinh tài ấp, đến 30/4/1975 nghỉ về làm ruộng tại xã Tạp Ngãi, Tiểu Cần, Trà Vinh cho đến nay.
- Anh : Lê Minh Trớn sinh năm 1955, trước 30/4/1975 đi bộ đội. Năm 1973 bị thương, sau 30/4/1975 phục viên, thương binh hạng 2/4.
- Anh : Lê Như Ý sinh năm 1957, từ 1974 công tác giao liên xã, sau 30/4/1975 đi bộ đội đến năm 1982 phục viên về làm ruộng cho đến nay.
- Chú ruột : Lê Văn Mẹo sinh năm 1939, tham gia cách mạng trước 30/4/1975 bí thư xã Tạp Ngãi, Tiểu Cần, Trà Vinh, năm 1993 nghỉ hưu, bệnh chết năm 1995.
- Cô vợ : Võ Kim Ngân sinh năm 1938, tham gia cách mạng hy sinh năm 1968.
- Chú vợ : Võ Văn Mười sinh năm 1945, Thiếu tá Quân đội Nhân dân Việt Nam, công tác tại Trường kỹ thuật Quân khu 9, bệnh chết năm 1987.

2/- Quan hệ với địch :

Không

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Lê Ngọc Thạnh nêu trên :

Đồng chí Lê Ngọc Thạnh không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Thạnh bình thường như mọi Đảng viên khác.

10/- PHAN NGUYÊN BÉ

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : PHAN NGUYÊN BÉ
- Họ và tên thường dùng : PHAN NGUYÊN BÉ
- Ngày tháng năm sinh : 1952
- Nơi sinh : X.Đông Thành, H.Bình Minh, T.Vĩnh Long

- Quê quán :
- Chổ ở hiện nay : 6/11, Đinh Tiên Hoàng, Phường 8, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- Ngày tham gia cách mạng : 1971
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 20/7/1974 ; Chính thức : 20/7/1975
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Giám đốc Bến xe khách Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1952-1966 : còn nhỏ và đi học
- 1966-1971 : làm ruộng
- 2/1971-6/1972 du lích ấp Đông Thạnh A, Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 7/1972-10/1973 : Phó Bí thư Đoàn xã Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 1973-1975 : xã đội phó du kích xã Đông Thạnh, Bình Minh, VLong
- 1975-1976 : xã đội trưởng du kích xã Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 1976-1977 : trưởng công an xã Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 1977-1978 : Phó Chủ tịch UBND xã Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 1978-1987 : đội trưởng đội xe khách Xí nghiệp xe khách
- 1987 đến nay : Phó Giám đốc Bến xe khách Vĩnh Long - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Anh ruột : Phan Văn Giá, tham gia cách mạng hy sinh năm 1974

2/- Quan hệ với địch :

Không

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Phan Nguyên Bé nêu trên :

Đồng chí Phan Nguyên Bé không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Bé bình thường như mọi Đảng viên khác.

11- ĐÀO MỸ AN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

Họ tên thật : ĐÀO MỸ AN

Họ tên thường dùng: ĐÀO MỸ AN

Ngày tháng năm sinh : 26/6/1953.

Nơi sinh: Tân Hoà, Sa Đéc, Đồng Tháp.

Quê quán : Tân Phú, Tân Bình TP HCM.

Chỗ ở hiện nay : 95/8 Nguyễn Huệ, phường 2, TXVL, Vĩnh Long.

Dân tộc : kinh; Tôn giáo: không.

Thành phần gia đình : Trung nông

Trình độ học vấn: 12/12.

Ngày tham gia cách mạng: 01/6/1976.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1961-1966 : học tiểu học Trường Tiểu học Nha Mân, xã Tân Nhận Đông, Châu Thành, Đồng Tháp.

- 1967-1974 : học cấp II và III ở trường Trung học Tống Phước Hiệp, Vĩnh Long.

- 1974-1975 : theo học Đại học luật Sài Gòn.

- 06/1976-8/1979 : công tác Văn thư hành chánh ở Đoàn dầu khí Đồng bằng sông Cửu Long..

- 09/1979-11/1980 : chuyển về công tác ở phòng Tổ chức hành chánh, xí nghiệp xe khách Cửu Long.

- 12/1980-12/1989 : chuyển về công tác ở phòng Tổ chức hành chánh, Sở Giao thông vận tải.

- 12/1989-03/2002 : thủ qũy phòng tài chánh kế toán, Sở Giao thông vận tải.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- ***Quan hệ cách mạng:***

- Cha chồng: Ngô Văn Dật, sinh 1915 Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam cán bộ hưu năm 1977, đến năm 1987 bệnh chết.

- Mẹ Chồng: Nguyễn Thị Hương Trà (Nguyễn Thị Vân) sinh năm 1922 cán bộ về hưu năm 1978, bệnh chết 1998.

- Chị chồng: Ngô Thị Kiều Như, sinh 1940 Thượng tá công tác ở cục thông tin liên lạc Bộ công an Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- Anh chồng Ngô Chiến Lập, 1947 đi B năm 1969 hiện công tác Cty Thuốc thú y Miền Nam.

- Em chồng : Ngô Mạnh Hùng, sinh 1953 đi B năm 1971 hy sinh 1972 tại Quảng Trị (Liệt sĩ).

- Em chồng : Ngô Chiến Thắng, sinh 1956 đi bộ đội 1974 hiện nay đang công tác ở Trường sĩ quan công binh, Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- Chú chồng: Ngô Văn Thái nguyên Trưởng phòng thuộc Tổng cục Vật tư Bộ ngoại thương về hưu,hiện sống ở Hà nội.Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- Chồng : Ngô Chiến Công, sinh 1948 hiện nay là Trưởng phòng Tổ chức hành chánh Sở Giao thông vận tải, Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

2/- ***Quan hệ địch:***

- Cha ruột: Đào Văn Tất, từ năm 1948-1950 đi lính cho Pháp, từ tháng 5/1951-12/1955 Phó thẩm sát viên công nhật Công an Liên Bang Pháp.

- Từ năm 1955-30/4/75 cảnh sát cho ngụy quyền Sài Gòn ở Trà Vinh, Kiến Phong, Tổng nha cảnh sát quốc gia Sài Gòn, Vĩnh Long.

Trong thời gian làm việc cho định, Đào Văn Tất được tặng thưởng 2 bang khen 01 huy chương đệ tam Cảnh sát danh dự bội tinh. Do Đào văn tất có công trong các cuộc hành quân, đánh phá các căn cứ của cách mạng, gây cho ta thiệt hại về người và trang thiết bị, tài liệu, quân trang quân dụng.

- Đã qua các khoá huấn luyện:

- Khoá sơ cấp Rạch Dừa khoá II từ ngày 16/9/1958 – 31/12/1958.
- Khoá đặc biệt Công an cảnh sát Nha Trang thời gian 2 tháng, trong năm 1962.
- Khoá cán bộ Biệt động quân tại Dục Mỹ, Nha Trang.

- Đã tham gia Đảng dân chủ, của ngụy quyền Sài Gòn Hồ sơ gồm có:

  - Đơn xin gia nhập Đảng dân chủ (20/02/1973)
  - Lời tuyên thệ: 20/02/1973
  - Giấy giới thiệu có 2 người giới thiệu Lê Văn Nho và Mã Thành Vinh thuộc Tỉnh bộ Vĩnh Long.
  - Chứng thư cư trú do xã trưởng, xã Long Châu , Lê Ngọc Mẹo ký.
  - Phiếu Đảng viên.

3/- ***Quan hệ nước ngoài:***

- Em ruột : Đào Văn Phong, sinh 1960 hiện nay đang ở úc.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Đào Mỹ An nêu trên :

Đồng chí Đào Mỹ An đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bố trí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

Cán bộ tổng hợp

Lê Văn Thống

81

ĐẢNG UỶ KHỐI CƠ QUAN
BAN TC-BVCTNB
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Vĩnh Long, ngày 24 tháng 4 năm 2006

BÁO CÁO

"Kết quả thẩm tra xác minh vấn đề LSCT và QHCT gia đình theo Chỉ thị 39-CT/TW đối với cán bộ, đảng viên Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long"

- Căn cứ Chỉ thị 39-CT/TW ngày 14/8/1998 của Bộ Chính trị "V/v thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ".

- Căn cứ Quy định số 75-QĐ/TW của Bộ chính trị ngày 25/4/2000 "**Quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng**", Hướng dẫn số 02-HD/BVTW ngày 8/3/2002 và Hướng dẫn số 14-HD/BVTW của Ban Bảo vệ Chính trị nội bộ Trung ương.

Ban Tổ chức - Bảo vệ chính trị nội bộ tiến hành sưu tra, thẩm tra xác minh làm rõ vấn đề LSCT và QHCT gia đình của các đồng chí thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long, như sau:

1/- NGUYỄN THỊ LOAN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN THỊ LOAN
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THỊ LOAN
- Ngày tháng năm sinh : 15/01/1967
- Nơi sinh : Long Châu, Vĩnh Long.
- Quê quán : H.Cao Lãnh, T.Đồng Tháp
- Chổ ở hiện nay : 52/86, Nguyễn Huệ, Phường 2, TXVL, T.Vĩnh Long.
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Dân nghèo thành thị
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân khoa học
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 01/10/1995
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 23/9/1999; Chính thức : 23/9/2000

- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1967-1973 : còn nhỏ sống chung gia đình.
- 1974-1978 : học sinh Trường nữ tiểu học Thị xã Vĩnh Long.
- 1979-1985 : học sinh Trường cấp II, III Lưu Văn Liệt, Thị xã Vĩnh Long.
- 1986-1989 : sinh viên Trường Đại học Tổng hợp TP Hồ Chí Minh.
- 1990-1994 : nhân viên Chi cục QLRĐ Vĩnh Long.
- 1995-2004 : công chức Sở Địa chính Vĩnh Long
- 2004 đến nay : Phó Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Chị ruột : Nguyễn Thị Lệ sinh năm 1955, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia công tác, hiện nay Trưởng phòng thực phẩm Trung tâm đo lường chất lượng khu vực III, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh ruột : Nguyễn Văn Trung sinh năm 1957, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 30/4/1975 đến nay là giáo viên.

- Chị ruột : Nguyễn Thị Bông sinh năm 1959, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia công tác, hiện nay Phó phòng chính sách xã hội Sở Lao động TBXH tỉnh Vĩnh Long.

- Anh ruột : Nguyễn Văn Dũng sinh năm 1961, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia công tác, hiện nay kế toán Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Trà Vinh.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Trung Hòa sinh năm 1933, từ 1954-30/4/1975 tài xế Toà Hành chánh Vĩnh Long, tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 3/2/1973.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh về vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thị Loan như nêu trên :

Đồng chí Nguyễn thị Loan đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị BTV Đảng uỷ khối cơ quan xem xét không cơ cấu vào cấp uỷ các cấp, không bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước. Bổ sung lý lịch về LSCT của cha ruột.

2/- BÙI THANH VÂN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : BÙI THANH VÂN
- Họ và tên thường dùng : BÙI THANH VÂN
- Ngày tháng năm sinh : 01/10/1964
- Nơi sinh : Long Châu, Châu Thành, Vĩnh Long
- Quê quán : X.Tân An Luông, H.Vũng Liêm, T.Vĩnh Long.
- Chổ ở hiện nay : 90/1, Trưng Nữ Vương, P1, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Công nhân viên chức
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư trồng trọt
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 11/1986
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 12/7/1995; Chính thức : 12/7/1996
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Giám đốc Văn phòng Đăng ký QSDĐ

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- Trước 4/1975 còn nhỏ
- 1975-1978 : học sinh Trường cấp I, II Phường 1, TXVL
- 1979-1981 : Học sinh Trường Lưu Văn Liệt, TXVL, Vĩnh Long
- 1982-1986 : sinh viên Trường Đại học Cần Thơ
- 11/1986-8/1994 : nhân viên Chi cục QLRĐ
- 9/1994-2/1996 : Trưởng phòng Đăng ký thống kê Sở Địa chính Vĩnh Long.
- 3/1996-2005 : Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin lưu trữ tài liệu địa chính
- 2005 đến nay : Giám đốc Văn phòng đăng ký QSDĐ

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Anh ruột : Bùi Hiếu Hạnh sinh năm 1962, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia cách mạng, hiện nay là Phó Giám đốc Công ty điện báo điện thoại Vĩnh Long.

- Em ruột : Bùi Thanh Hương sinh năm 1968, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia cách mạng, hiện nay kế toán trưởng văn phòng Công ty du lịch Đà Lạt tại TPHCM.

- Em ruột : Bùi Hiếu Đạo sinh năm 1971, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia cách mạng, hiện nay CNV Công ty kinh doanh và phát triển nhà Quận Phú Nhuận, TPHCM.

- Bác ruột : Bùi Văn Tích sinh năm 1916, tham gia cách mạng từ năm 1945, Bí thư chi bộ xã Tân Long Hội, hy sinh 3/1954.

- Bác ruột : Bùi Công Trữ sinh năm 1920, tham gia cách mạng từ năm 1945, nguyên Đại tá Chủ nhiệm công binh Quân Khu 9, cán bộ hưu trí, hiện đã chết.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha : Bùi Công Nhựt sinh năm 1938, trước 30/4/1975 Trưởng chi y tế huyện Minh Đức, sau 30/4/1975 là y sĩ lưu dụng tại bệnh viện Cái Nhum, Mang Thít, Vĩnh Long đến 1992 về nghỉ, sinh sống tại TP.Cần Thơ.

- Mẹ ruột : Nguyễn Kim Oanh sinh năm 1938, trước 30/4/1975 là giáo viên, sau 30/4/1975 tiếp tục làm giáo viên đến 1996 nghỉ hưu.

- Chú ruột : Bùi Công Quang sinh năm 1940, trước 30/4/1975 là giáo viên biệt phái (sĩ quan cơ khí), sau 30/4/1975 tham gia công tác tại Sở Công nghiệp tỉnh Cửu Long đến 1980 nghỉ việc.

- Cậu ruột : Nguyễn Duy Dương sinh năm 1944, trước 30/4/1975 là Trung uý công binh, sau 30/4/1975 cho đến nay làm vườn tại Phường 4, TXVL.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Cô ruột : Bùi Ngọc Sương sinh năm 1918, từ 1946 sang định cư tại Pháp cho đến nay.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Bùi thanh Vân nêu trên :

Đồng chí Bùi Thanh Vân không vi phạm Quy định số 75 của Bộ Chính trị. Ban TC-BVCTNB đề nghị quản lý, sử dụng đồng chí Vân bình thường như mọi đảng viên khác.

3/- NGUYỄN MINH TÂM

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN MINH TÂM
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN MINH TÂM
- Ngày tháng năm sinh : 09/4/1965
- Nơi sinh : Long Châu, Châu Thành, Vĩnh Long
- Quê quán : Châu Thành, SaĐéc

- Chổ ở hiện nay : 174/1, Phạm Hùng, Phường 9, TXVL.
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo :
- Thành phần gia đình : dân nghèo thành thị
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Đông Nam Á
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 10/9/1985
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ngày chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Trưởng phòng Đăng ký đất đai - Đo đạc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1965-1970 : còn nhỏ
- 1970-1975 : học sinh Trường Tiểu học Tân Bình, Phường 9, TXVL
- 1975-1976 : học sinh Trường cấp II Nguyễn Trường Tộ, P2, TXVL
- 1976-1979 : học sinh Trường cấp II Tân Thành, Phường 9, TXVL
- 1979-1982 : học sinh Trường cấp III Lưu Văn Liệt, Phường 1, TXVL
- 1982-1985 : học sinh Trường T.cấp nông nghiệp Long Định, Tiền Giang
- 9/1985-1987 nhân viên Sở Nông nghiệp Cửu Long
- 1987-1992 : nhân viên Chi cục QLRĐ
- 10/1992-12/1996 học tại Trung tâm GDTX ngành đông Nam Á
- 7/1997-2004 : trưởng phòng Đăng ký thống kê Sở Địa chính Vĩnh Long
- 2004 đến nay : Trưởng phòng Đăng ký đất đai - Đo đạc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Ông nội vợ : Nguyễn Ngọc Huỳnh sinh năm 1900, tham gia cách mạng trước năm 1945, chủ tịch mặt trận liên Việt kháng chiến chống Pháp xã Hậu Lộc , Tam Bình, Vĩnh Long, bệnh chết năm 1980.

- Bà nội vợ : Nguyễn Thị Trang sinh năm 1902, có công nuôi chức cách mạng.

- Ông ngoại vợ : Dương Văn Nghiêm sinh năm 1893, tham gia cách mạng trước năm 1945-1975 cán bộ xã Hoà Bình, Trà Ôn, Vĩnh Long, bệnh chết 1985.

- Bà ngoại vợ : Lê Thị Len sinh năm 1902, có công nuôi chức cách mạng.

- Cha vợ : Nguyễn Kim Trọng sinh năm 1926, tham gia cách mạng từ 1/1947, cán bộ thông tin tuyên truyền huyện Tam Bình, từ 1958-30/4/1975 làm

cán bộ giáo viên TXVL, từ 1975-1989 Trưởng ban thi đua TXVL, nghỉ hưu năm 1989, được tặng Huân chương kháng chiến chống Pháp hạng 3, Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 2 (30/9/1999 bị kỷ luật cảnh cáo do khai lý lịch thiếu trung thực; tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 01/02/1973.

- Mẹ vợ : Dương Thị Bảy sinh năm 1935, sau 1945 tham gia cách mạng làm giao liên, nuôi chức cách mạng, đến năm 1968 nghỉ, làm nội trợ. Được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Pháp hạng 2, Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 2.

- Vợ : Nguyễn Kim Minh Nguyệt sinh năm 1964, hiện nay Bác sĩ Bệnh viện Đa khoa tỉnh vĩnh long.

- Chị vợ : Nguyễn Kim Bích Vân sinh năm 1956, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 công tác Thị đoànVĩnh Long, hiện là công nhân kỹ thuật Công ty may mặc Hà Nội.

- Em vợ : Nguyễn Kim Ngọc Diệu sinh năm 1973, hiện là nhân viên Bệnh viện Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Cậu vợ : Dương Văn Hưng sinh năm 1919, tham gia kháng chiến chống Pháp và Mỹ, là Bác sĩ hiện nay sinh sống tại Mỹ Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Dì vợ : Dương Thị Hơn sinh năm 1921, tham gia kháng chiến chống Pháp và Mỹ, được Nhà nước tặng Huân chương độc lập hạng 3, hiện nay sinh sống tại Mỹ Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Cậu vợ : Dương Văn Thế sinhnnăm 1926, tham gia kháng chiến chống Pháp, hy sinh tại Tường Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Cậu vợ : Dương Văn Tấn sinh năm 1934 , là cán bộ tập kết, 1962 trở về Nam tiếp tục kháng chiến đến 30/4/1975, sau 30/4/1975 công tác tại Sở Lao động Thương binh xã hội, bệnh chết năm 1997.

- Cậu vợ : Dương Văn Hiệp sinh năm 1938, tham gia cách mạng, hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ tại huyện Trà Ôn, Vĩnh Long.

- Cậu vợ : dương Văn Đức sinh năm 1940, tham gia kháng chiến chống Mỹ là y sĩ quân y, sau 30/4/1975 nghỉ về làm ruộng, Phường 5, TXVL.

- Cậu vợ : Dương Hữu Hiền sinh năm 1943, tham gia cách mạng, hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ tại huyện Trà Ôn, Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Ông nội ruột : Nguyễn Văn Mão sinh năm 1895, trước 1945 y tá Bệnh viện Tam Bình, bệnh chết năm 1943.

- Ông ngoại ruột : Biện Công Đức sinh năm 1892, trước 1945 là địa chủ, Hương quản xã Lộc Hòa, Long hồ, Vĩnh Long, sau năm 1945 làm giáo viên , bệnh chết năm 1964.

- Cha ruột : Nguyễn Văn Được sinh năm 1922, từ 1953-1968 tham gia nguỵ quân, cấp bậc thượng sĩ, năm 1968 giải ngủ, buôn bán tại Chợ Vĩnh Long cho đến nay, ngụ Phường 9, TXVL, Vĩnh Long.

- Bác vợ : Nguyễn Tín Thành sinh năm 1924, từ 1955-30/4/1975 làm giáo viên, có thời gian làm Hiệu trưởng Trường tiểu học cộng đồng xã Song Phú, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Chú vợ : Nguyễn Thành Nguyên sinh năm 1933, trước 30/4/1975 làm cán bộ nhân dân tự vệ, tham gia đảng dân chủ của Thiệu ngày 16/02/1973.

- Cậu ruột : Biện Công Đô sinh năm 1922, từ 1945-1958 tham gia quân đội Pháp, 1959-1973 làm đại diện, xã trưởng xã Lộc Hòa, Long Hồ, Vĩnh Long, từ 1973 đến nay làm ruộng.

- Dì ruột : Biện Thị Kim Hoa sinh năm 1940, trước 30/4/1975 là giáo viên, sau 30/4/1975 tiếp tục dạy học đến năm 1980 nghỉ, hiện ngụ Phường 5, TXVL.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Anh ruột : Nguyễn Minh Trị sinh năm 1957, trước 30/4/1975 là học sinh, năm 1982 vượt biên sang định cư tại Úc cho đến nay.

- Cô ruột : Nguyễn Thị Kim Châu sinh năm 1923, trước 1975 làm nội trợ, năm 1985 xuất cảnh sang định cư tại Úc cho đến nay (đi theo diện đoàn tụ gia đình).

- Cô ruột : Nguyễn Kim Báu sinh năm 1927, trước 1975 làm nội trợ, ngày 25/4/1975 theo chồng sang định cư tại Mỹ cho đến nay.

- Chú ruột : Nguyễn Ngọc Quới sinh năm 1929, trước 1975 đi du học và ở lại định cư tại Pháp cho đến nay.

- Cậu ruột : Biện Công Tước sinh năm 1929, từ 1953-30/4/1975 đi lính ở Tiểu khu Vĩnh Long, chức vụ Thượng sĩ trưởng ban nhạc lễ, năm 1995 xuất cảnh sang định cư tại Pháp cho đến nay.

- Cậu ruột : Biện Công Hầu sinh năm 1932, từ 1953-1957 đi lính Hải Quân, từ 1957-30/4/1975 làm đại diện xã An Bình, Long Hồ, Vĩnh Long, cảnh sát viên xã Trưởng An Phú Tân, Châu Thành, Cần Thơ, gia nhập Việt Nam quốc hưng đảng giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ Vĩnh Long, Liên tỉnh bộ trung gian. 1992 xuất cảnh sang định cư tại Mỹ theo diện HO.

- Cậu ruột : Biện Công Vân sinh năm 1937, trước 30/4/1975 làm trung sĩ quân cảnh, 1988 xuất cảnh sang định cư tại Mỹ cho đến nay (đi theo diện đoàn tụ gia đình.

D/- ĐỀ NGHỊ, ĐỀ XUẤT, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Minh Tâm nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Minh Tâm đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bố trí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

4/- NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG
- Ngày tháng năm sinh : 14/10/1963
- Nơi sinh : X.Mỹ Thuận, H.thuận Hòa, T.Sóc Trăng
- Quê quán : X.Hưng Yên, H.Hưng Nguyên, T.Nghệ An
- Chổ ở hiện nay : 57/22/18 Chung cư Phạm Thái Bường, Phường 4, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Thiên Chúa giáo
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư trồng trọt
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 9/1985
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật TN&MT

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1967 : còn nhỏ sống chung gia đình
- 1968-1971 : học sinh Trường tiểu học Đồng Tiến, Sóc Trăng
- 1972-1974 : học sinh Trường Nam Tiểu học Vĩnh Long
- 1974-1975 : học sinh Trường Thủ Khoa Huân, TXVL
- 1975-1978 : học sinh Trường cấp II Bình Hoà Phước, Long Hồ, Vĩnh Long
- 1978-1981 : học sinh Trường cấp III Lưu Văn Liệt, TXVL
- 1981-1985 : sinh viên Trường Đại học Cần Thơ
- 9/1985-9/1994 : nhân viên Chi cục QLRĐ Vĩnh Long
- 10/1994-4/1996 : Phó Phòng QH-KH Sở Địa chính Vĩnh Long
- 5/1996-5/1997 : Trưởng Phòng QH-KH Sở Địa chính Vĩnh Long
- 6/1997 đến nay : Giám đốc Trung tâm ĐĐBĐĐC (nay Kỹ thuật TN&MT)

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Anh ruột : Nguyễn Hồng Khanh sinh năm 1960, hiện là giáo viên Trường Cao đẳng sư phạm tỉnh Vĩnh Long

- Em : Nguyễn Thị Tuyết Mai sinh năm 1969, hiện là nhân viên Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Văn Minh sinh năm 1923, 11/10/1960 đi lính tùng sự tại Tòa án Ty cảnh sát quốc gia Ba Xuyên đến 1974, cấp bậc chức vụ sau cùng Trung sĩ I, Phó thẩm sát viên, địch đào tạo tại Trung tâm huấn luyện CSQG Rạch Dừa, Vũng Tàu và Trung tâm huấn luyện sơ cấp CSQG Tam Hiệp, Biên Hòa

- Chú ruột : Nguyễn Quang Trung sinh năm 1931, đi lính từ năm 1951-1969 đi lính Trung đoàn 16 bộ binh từ 01/9/1969 cấp bậc Chuẩn uý, chức vụ sĩ quan tiếp tế, 12/8/1970 được thăng hạng quân phong bội tinh hạng nhì, 16/8/1974

3/- Quan hệ Tôn giáo :

- Anh ruột : Nguyễn Văn Lợi sinh năm 1957 hiện nay làm Linh mục tại Nhà thờ Bạc Liêu, Thị xã Bạc Liêu.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Văn Đường nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Văn Đường đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bố trí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

5/- LÊ THỊ MINH CHÂU

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : LÊ THỊ MINH CHÂU
- Họ và tên thường dùng : LÊ THỊ MINH CHÂU
- Ngày tháng năm sinh : 02/9/1956
- Nơi sinh : X.Mỹ Thuận, H.Bình Minh, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Thành Lợi, H.Bình Minh, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 52/140 Nguyễn Huệ, Phường 2, TXVL, Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : không
- Thành phần gia đình : dân nghèo thành thị

- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : cử nhân kinh tế
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 8/1979
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Chánh văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1956-1962 : còn nhỏ sống chung với gia đình
- 1962-1967 : học sinh Trường tiểu học huyện Bình Minh, Vĩnh Long
- 1967-1975 : học sinh Trường PTTH huyện Bình Minh, Vĩnh Long
- 1975-1979 : làm vườn xã Thành Lợi, huyện Bình Minh, Vĩnh Long
- 8/1979-1981 : kế toán Trường QD Bến Giá.
- 1981-1987 : công tác tại Sở Nông nghiệp.
- 1987-1990 : kế toán tại Chi cục QLRĐ.
- 1990-1994 : kế toán trưởng Chi cục QLRĐ.
- 1995-2002 : Phó phòng tổ chức hành chánh Sở Địa chính Vĩnh Long.
- Hiện nay : Phó Chánh văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng : không

2/- Quan hệ với địch :

- Cha : Lê Kim Sơn sinh năm 1911, năm 1946 gia nhập quân đội Hòa Hảo, năm 1947 làm đại đội phó, năm 1948 giải ngủ về làm ruộng, năm 1977 bệnh chết.
- Anh : Lê Hùng Phi sinh năm 1950, trước 30/4/1975 sinh viên thực tập dạy lớp Trường thủ Khoa Huân, gia nhập đảng dân chủ. Từ 30/4/1975-1980 dạy học ở Lấp Vò, Đồng Tháp, 1980 đến nay dạy Trường TH huyện Bình Minh, ngụ K5, TTCái Vồn, Bình Minh.
- Anh chồng : Nguyễn Văn Bé sinh năm 1944, năm 1970 đi lính Nhân dân tự vệ, từ 1971-1975 cảnh sát viên giang đoàn 4075 tại Vĩnh Long.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Chị cùng mẹ khác cha : Trần Thị Mai Hoa sinh năm 1942, năm 1987 xuất cảnh sang Mỹ, hiện cư ngụ tại bang Atlanta.

- Con : Nguyễn Ngọc Thúy sinh năm 1976 hiện có chồng là người Việt định cư ở nước ngoài.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Lê Thị Minh Châu nêu trên :

Đồng chí Lê Thị Minh Châu đã vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị và Quy định 127 của Ban Bí thư. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bổ nhiệm làm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công bố trí những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

6/- NGUYỄN VĂN TUẤN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN VĂN TUẤN
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN VĂN TUẤN
- Ngày tháng năm sinh : 06/12/1963
- Nơi sinh : X.Thạnh Phú, H.Cầu Kè, T.Trà Vinh.
- Quê quán : X.Thạnh Phú, H.Cầu Kè, T.Trà Vinh.
- Chổ ở hiện nay : 57/22/30 Phạm Thái Bường, Phường 4, TXVL, Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : không
- Thành phần gia đình : trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : trung cấp trắc địa bản đồ
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 1981
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật TN&MT - Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1969 : còn nhỏ sống chung gia đình
- 1970-1975 : học sinh cấp I Trường Hiếu Nghĩa, Vũng Liêm
- 1976-1980 : học sinh Trường cấp II, III Hựu Thành, Trà Ôn, Vĩnh Long
- 1981-1990 : nhân viên đo đạc Chi cục quản lý đất đai Vĩnh Long.
- 1990-1993 : Phó CN đề tài đo đạc Chương trình đất
- 1993-1995 : chủ nhiệm đề tài đo đạc chương trình đất Cục QLĐĐ VLong.

- 1995 đến nay : Phó Giám đốc trung tâm ĐĐBĐĐC (nay là kỹ thuật TN&MT) - Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Vợ : Lê Anh Phương sinh năm 1968, hiện công tác tại BHXH tỉnh VLong.
- Chị vợ : Lê Anh Đào sinh năm 1961, hiện giáo viên Trường TH Bán công Phan Ngọc Hiển, TP.Cần Thơ.
- Anh vợ : Lê Anh Huy sinh năm 1963, từ 1983-1985 thi hành nghĩa vụ quân sự, hiện làm vườn Bình Hoà Phước, Long Hồ, Vĩnh Long.
- Chị vợ : Lê Vân Anh sinh năm 1965, hiện giáo viên xã Bình Hoà Phước, Long Hồ, Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Văn Liềng sinh năm 1927, trước 30/4/1975 Phó Chủ tịch Hội đồng xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh, từ 30/4/1975 đến nay làm ruộng Thạnh Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.
- Anh ruột : Nguyễn Văn Khanh sinh năm 1950, từ 1972 đi lính nghĩa quân tại xã Thông Hoà, 4/1975 tử trận tại Cầu Kè, Trà Vinh.
- Chú ruột : Nguyễn Văn Mạnh sinh năm 1937, năm 4/1969 nhập ngũ thu huấn TTHL Trà Bay, 7/1969 tùng sự tại Tiểu đoàn 1, trung đoàn 15, Sư đoàn 9 Bộ binh, năm 1974 chết.
- Cha vợ : Lê Tấn Cứ sinh năm 1932, trước 1972 đi lính Hải Quân, cấp bậc Đại uý, năm 1972 bệnh chết.
- Cậu vợ : Nguyễn Tấn Lộ sinh năm 1938, trước 30/4/1975 giáo viên, từ 30/4/1975 làm vườn, ngụ xã Bình Hoà Phước, Long Hồ cho đến nay.
- Dì vợ : Nguyễn Hồng Cẩm sinh năm 1948, trước và sau 30/4/1975 đếu là giáo viên Trường Lê Quý Đôn, Phường 1, TXVL.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Văn Tuấn nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bố trí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

7/- HUỲNH HUỲNH TÂN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : HUỲNH HUỲNH TÂN
- Họ và tên thường dùng : HUỲNH HUỲNH TÂN
- Ngày tháng năm sinh : 01/12/1963
- Nơi sinh : X.Hòa Hiệp, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Hòa Hiệp, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : X.Tân Long Hội, H.Mang Thít, Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 10/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- Ngày tham gia cách mạng : 01/1981
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 16/11/1987 ; Chính thức : 16/11/1988
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó phòng đo đạc trung tâm ĐĐBĐĐC

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1968 : còn nhỏ
- 1968-1973 : học Trường tiểu học cộng đồng Hòa Hiệp, Tam Bình.
- 1974-1975 : học ở Trường Tỉnh hạt Tân Long Hội, Mang Thít.
- 1975-1977 : học ở Trường Phổ thông cấp II Hòa Hiệp, Tam Bình.
- 1978-1979 : học Trường cấp III Thị xã Vĩnh Long.
- 1979-1980 : nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.
- 1981-1995 : nhân viên Cục quản lý ruộng đất.
- 1995 đến nay : Phó phòng Đo đạc Trung tâm ĐĐBĐĐC.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Chị ruột : Huỳnh Thị Trắng sinh năm 1955, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 làm giáo viên cấp I cho đến nay.

- Anh ruột : Huỳnh Huỳnh Tâm sinh năm 1956, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 làm công nhân viên điện lực Vĩnh Long cho đến nay.

- Chị vợ : Nguyễn Thị Bé Tư sinh năm 1956, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 làm giáo viên cấp I cho đến nay.

- Anh vợ : Huỳnh Văn Năm sinh năm 1958, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 1977-1981 đi nghĩa vụ tại Cam-Pu-Chia, từ 1981 xuất ngũ về làm ruộng cho đến nay.

- Em vợ : Huỳnh Thị Thanh Hương sinh năm 1964, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 1981 làm việc tại Ngân hàng, hiện nay Phó Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp huyện Long Hồ, Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha vợ : Huỳnh Văn Hải sinh năm 1926, từ 1968-1969 làm trưởng ấp Long Quới, Long Thanh, Long Hồ, sau 1969 nghỉ, làm ruộng đến 1996 bệnh chết.
- Chú vợ : Huỳnh Văn Long sinh năm 1930, từ 1958-30/4/1975 đi lính bảo an Vĩnh long, cấp bậc chức vụ sau cùng thượng sĩ tiếp liệu.
- Chú vợ : Huỳnh Văn Hòa sinh năm 1932, trước 30/4/1975 hạ sĩ quan quân cụ Sài Gòn.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Cậu vợ : Bùi Văn Hưng sinh năm 1946, từ 1966-1970 học tại Trường Võ bị Đà Lạt, 12/1970 ra trường cấp bậc Thiếu uý, 02/1974 Đại uý, tiểu đoàn phó tiểu đoàn 3, trung đoàn 16, sư đoàn 9 (năm 1971 được thưởng Anh dũng bội tinh ngôi sao đồng, 1972 Anh dũng bội tinh ngôi sao bạc, năm 1973 Anh dũng bội tinh ngôi sao vàng. Học tập cải tạo từ 30/4/1975-18/01/1981, năm 1989 xuất cảnh sang định cư tại Mỹ (theo diện HO) cho đến nay.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Huỳnh Huỳnh Tân nêu trên :

Đồng chí Huỳnh Huỳnh Tân không vi phạm Quy định số 75 của Bộ Chính trị. Ban TC-BVCTNB đề nghị quản lý, sử dụng đồng chí Tân bình thường như mọi đảng viên khác.

8/- TRƯƠNG HỮU NGỌC

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : TRƯƠNG HỮU NGỌC
- Họ và tên thường dùng : TRƯƠNG HỮU NGỌC
- Ngày tháng năm sinh : 15/01/1963
- Nơi sinh : X.An Đức, H.Châu Thành, T.Vĩnh Long.
- Quê quán : X.An Đức, H.Châu Thành, T.Vĩnh Long.
- Chổ ở hiện nay : 42B, Phạm Thái Bường, Phường 4, TXVL.
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :

- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp trắc địa bản đồ địa chính
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 01/01/1981
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó phòng đo đạc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1968 : còn nhỏ sống chung gia đình
- 1969-1974 : học sinh Trường tiểu học An Đức, Châu Thành
- 1975-1978 : học sinh Trường cấp II An Đức, Long Hồ, Vĩnh Long
- 1979-1981 : học sinh Trường cấp III Long Hồ, Vĩnh Long
- 1981-9/1994 : cán bộ Cục quản lý đất đai tỉnh Cửu Long.
- 10/1994 đến nay : Phó phòng Đo đạc Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Anh ruột : Trương Thành Quan sinh năm 1954, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 1976-1998 là giáo viên, bệnh chết năm 1998.
- Chị ruột : Trương Hồng Châu sinh năm 1958, trước 30/4/1975 là học sinh, từ 1976 tham gia cách mạng làm cán bộ Công ty công nghệ thực phẩm Cửu Long, hiện nay Phó phòng Tài cụ Sở Lao động Thương binh xã hội tỉnh Vĩnh Long.
- Em ruột : Trương Cứu Quốc (Ái Quốc) sinh năm 1967, từ 1986 đến nay làm giáo viên Trường cấp II Long Hiệp, Long An, Long Hồ, Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Anh ruột : Trương Bình Dân sinh năm 1943, từ 1966-1970 đi lính quân cảnh Sài gòn, từ 1970 chuyển qua Sư đoàn 23 Bộ binh, cấp bậc Trung sĩ, năm 1971 là phế binh giãi ngũ, 1980 bị Công an Long Hồ bắt về tội tham gia tổ chức đảng phản động Đảng Tân Lập II, chức vụ tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn I Đảng Tân lập II, năm 1981 được miễn truy tố.
- Anh ruột : Trương Minh Tấn sinh năm 1946, trước 30/4/1975 tham gia nguỵ quân, là thương phế binh.
- Anh ruột : Trương Phước Thiện, từ 1969-30/4/1975 đi lính không quân , cấp bậc chức vụ sau cùng là Trung sĩ, chuyên viên bảo trì phi trang tại Cần Thơ.

- Anh ruột : Trương Thành Nhơn sinh năm 1951, tham gia cảnh sát nguỵ từ 19/8/1974-30/4/1975, cấp bậc chức vụ sau cùng là cảnh sát viên nhân viên biệt đội hình cảnh tại quận Giáo Đức, Định Tường.

- Anh cùnh cha khác mẹ : trương Minh Phú sinh năm 1935, trước 30/4/1975 làm Trưởng Ty nội an Vĩnh Bình, có thời gian làm Phó Quận trưởng quận Cầu Kè.

- Chú vợ : Lê Hoàng Thương sinh năm 1941, từ 1961-30/4/1975 đi lính , tiểu đoàn tại Tam Bình, Vĩnh Long, cấp bậc trung sĩ, sau 30/4/1975 làm ruộng tại Tân Lược, Bình Minh, Vĩnh Long, bệnh chết 1979.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Trương Hữu Ngọc nêu trên :

Đồng chí Trương Hữu Ngọc không vi phạm Quy định số 75 của Bộ Chính trị nhưng có mối quan hệ gia đình khá phức tạp. Ban TC-BVCTNB đề nghị Ban Thường vụ xem xét không kết nạp đảng, không bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công bố trí công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

9/- PHAN PHI DŨNG

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : PHAN PHI DŨNG
- Họ và tên thường dùng : PHAN PHI DŨNG
- Ngày tháng năm sinh : 18/5/1970
- Nơi sinh : X.Mỹ Lộc, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Mỹ Lộc, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 144/26A, đường 14-9, Phường 5, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân luật
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 01/6/1996
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 23/9/1999 ; Chính thức : 23/9/2000
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1970-1975 : còn nhỏ sống chung gia đình

- 1975-1984 : học sinh Trường cấp I, II Mỹ Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long
- 1984-1987 : học sinh Trường cấp III huyện Bình Minh, Vĩnh Long
- 1987-1989 : học viên Trường Trung học nông nghiệp Cửu Long
- 1990-1994 : nhân viên hợp đồng chương trình đất Cục quản lý đất đai
- 1994-1999 : nhân viên hợp đồng Sở Địa chính Vĩnh Long
- 1999-2001 : Thanh tra viên Sở Địa chính Vĩnh Long
- 2002-2004 : Phó Chánh Thanh tra Sở Địa chính Vĩnh Long
- 2004 đến nay : Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Vợ : Huỳnh Thanh Mỹ sinh năm 1968, hiện đang công tác tại Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Long.

- Chị vợ : Huỳnh Thị Pho sinh năm 1959. Từ năm 1981-1989 giáo viên trường cấp I xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Năm 1989 đến nay buôn bán tại phường 5, TXVL, tỉnh Vĩnh Long.

- Chị vợ : Huỳnh Kim Loan sinh năm 1963, giáo viên trường cấp II Lê Quý Đôn, Phường 1, TXVL.

- Cô vợ : Huỳnh Thị Thêu sinh năm 1953, Từ 1975-1990 giáo viên Trường cấp II xã Thới Hòa. Từ năm 1990 đến nay buôn bán tại xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Chú vợ : Huỳnh Quang Hải sinh năm 1956, nguyên cán bộ tổ chức huyện uỷ huyện Trà Ôn. Từ 1979-1987 cán bộ cải tạo nông nghiệp huyện Trà Ôn. Từ 1987-1990 Trưởng ban nông nghiệp xã Hựu Thành. Từ 1990-1993 làm bí thư chi bộ ấp Trà Sơn. Từ 1993 đến nay làm ruộng ở xã Hựu Thành, huyện Trà Ôn.

- Cậu vợ : Nguyễn Chiến Thắng (Sao vàng) sinh năm 1940, nguyên Trưởng ban tuyên giáo tỉnh uỷ tỉnh Vĩnh Long. Năm 2002 nghĩ hưu cư ngụ tại phường 5, TXVL, tỉnh Vĩnh Long.

- Anh ruột : Phan Phi Hùng sinh năm 1967. Từ năm 1986-1989 công tác tại Đài truyền thanh huyện Tam Bình. Năm 1990 nghĩ về làm ruộng tại xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha vợ : Huỳnh Văn Hai sinh năm 1931, Trước năm 1975 làm việc cho chế độ cũ (uỷ viên thuế vụ) xã Trà Côn, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long vào Đảng Dân chủ ngày 26/4/1973.

- Chú vợ : Huỳnh Văn Trị sinh năm 1933, Từ năm 1969-1971 đi lính địa phương dân vệ, tự huỷ hoại thân thể về quê. Hiện nay làm vườn ở xã Tường Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Chú vợ : Huỳnh Tứ Đức sinh năm 1949, Từ tháng 4/1968-1970 đi lính dân vệ xã Hòa Bình. Từ 30/4/1975 đến nay làm ruộng ở xã Hựu Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Cô vợ : Huỳnh Thị Kha sinh năm 1951, trước năm 1975 là giáo viên dạy ở Trường cấp I xã Trà Côn. Từ 1975 đến nay là giáo viên Trường cấp II xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Cha ruột : Phan Văn Sơn sinh năm 1946. Từ 1971-1974 đi lính cảnh sát quốc gia, 7/1974 được giải nhiệm do bị thương (tàn phế 25%), chức vụ sau cùng Trung sĩ I ngoại ngạch, được huấn luyện khóa 43 căn bản cảnh sát quốc gia Rạch Dừa tại Vũng Tàu. Từ 1975 làm ruộng ở xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Chú ruột : Phan Văn Lâm sinh năm 1948, Từ 1971-1973 đi lính, cấp bậc binh nhì. Từ 1974 đến nay làm ruộng tại xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Phan Phi Dũng nêu trên :

Đồng chí Phan Phi Dũng đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị không cơ cấu cấp uỷ các cấp, không bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không bố trí, phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

Cán bộ tổng hợp

Lê Văn Thống

"Kết quả thẩm tra xác minh vấn đề LSCT và QHCT gia đình theo Chỉ thị 39-CT/TW đối với cán bộ, đảng viên Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long "

1/- PHẠM NGỌC LẬP

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : PHẠM NGỌC LẬP
- Họ và tên thường dùng : PHẠM NGỌC LẬP
- Ngày tháng năm sinh : 20/10/1957
- Nơi sinh : X.Hòa Bình, H.Trà Ôn, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Nhơn Bình, H.Trà Ôn, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 112A Đinh Tiên Hoàng, Phường 8, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Bần nông
- Thành phần bản thân : Trung nông mới
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học (cầu đường)
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 4/1974
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 01/10/1981 ; Chính thức : 01/10/1982
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : CBKT Ban Quản lý các dự án giao thông - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 8-10 tuổi : đi học và sống chung với gia đình
- 10-17 tuổi : nghỉ học sống chung gia đình
- 4/1974-6/1976 : công tác tại Dân y tỉnh vĩnh Long.
- 7/1974-12/1977 : công tác t tế tại Trường quốc doanh Tầm Vu, Vĩnh Long.
- 12/1977-9/1982 : học bổ túc văn hóa trường BTVH cán bộ Vĩnh Long
- 9/1982-6/1991 : học nghề CNKT cơ điện thực tập tại Tiệp Khắc.
- 6/1991-3/1994 : CNV Công ty công trình giao thông.
- 3/1994-12/1998 : CBKT Phòng kế hoạch Cty Vận tải công trình giao thông
- 01/1999 đến nay : CBKT Ban quản lý các dự án giao thông

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Cha ruột : Phạm Ngọc Tính sinh năm 1937, trước 30/4/1975 tham gia cách mạng làm cán bộ kinh tài xã Hòa Bình, Trà Ôn, khoảng 1972 chuyển về Ban Tài chính huyện Trà Ôn, Vĩnh Long công tác đến 1982 bệnh chết.

- Vợ : Nguyễn Thị Ngọc Giàu sinh năm 1966, hiện nay là giảng viên Trường Cao đẳng cộng đồng Vĩnh Long.

- Chị vợ : Nguyễn Ngọc Tiến sinh năm 1958, hiện là giáo viên Trường PTCS trung Hiếu, Vũng Liêm, Vĩnh Long.

- Anh vợ : Nguyễn Văn Xưa sinh năm 1955, hiện nay là giáo viên cấp III Trường THPT Tân An Luông, Vũng Liêm, Vĩnh Long.

- Bác ruột : Phạm Văn Thành sinh năm 1935, tham gia cách mạng hy sinh năm 1969.

2/- Quan hệ với địch :

- Anh vợ : Nguyễn Văn Lành sinh năm 1952, từ 1971-30/4/1975 là nhân viên Phòng cảnh sát tư pháp Vĩnh Long. Được đưa đi học khóa căn bản Cảnh sát Rạch Dừa 3 tháng, khóa căn bản CSDC Đà Lạt 2 tháng, tu nghiệp tại Đà Lạt 1 tháng. Hiện nay buôn bán tại An Đức, Long Hồ, Vĩnh Long.

- Cậu ruột : Nguyễn Văn Đề sinh năm 1935, trước 30/4/1975 đi lính nghĩa quân, bị cách mạng bắn chết tại nhà.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Phạm Ngọc Lập nêu trên :

Đồng chí Phạm Ngọc Lập không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Lập bình thường như mọi Đảng viên khác.

2/- NGUYỄN THỊ LOAN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN THỊ LOAN
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THỊ LOAN
- Ngày tháng năm sinh : 10/10/1961
- Nơi sinh : Phường 1, TXVL, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Mỹ Thạnh Trung, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 83 Đường 30/4, Phường 1, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Lớp nghèo thành thị
- Thành phần bản thân :

- Trình độ học vấn : 9/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 1978
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 03/02/1995 ; Chính thức : 03/02/1996
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : nhân viên đánh máy - Sở GTVT VLong

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1961-1968 : còn nhỏ
- 1968-1972 : học sinh tiểu học Vĩnh Long
- 1972-1976 : học Trường trung học Tống Phước Hiệp, Vĩnh Long.
- 1976-1978 : tham gia Hội chữ thập đỏ Phường 1, TXVL
- 1978-11/1979 : công tác tại Phòng kế hoạch - Sở GTVT Vĩnh Long
- 11/1979-1986 : công tác tại Phòng HCTC - Sở GTVT Vĩnh Long.
- 1986-6/1987 : thủ quỹ - Sở GTVT Vĩnh Long
- 6/1987-1996 : công tác tại Phòng HCTC - Sở GTVT Vĩnh Long.
- 1996 đến nay : công tác tại Phòng QLPTGT và NL - Sở GTVT Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Cậu ruột : Phạm Văn Kỉnh tham gia cách mạng hy sinh năm 1954 tại Song Phú, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Chồng : Nguyễn Văn Thọ sinh năm 1956, từ 01/1975-1981 đi bộ đội, cấp bậc Thiếu uý, Đại đội trưởng trinh sát Trung đoàn 9, sư 339, sau 1981 xuất ngũ về làm ruộng cho đến nay.

- Cậu ruột : Phạm Văn Huynh tham gia cách mạng, nguyên Phó Bí thư huyện uỷ Tam Bình, bị địch bắt đưa đi Côn Đảo từ 1955-1973 được trả tự do. Sau 30/4/1975 tiếp tục công tác tại Bến phà Mỹ Thuận, sau chuyển về khu cầu đường 6 Hậu Giang, hiện nay bệnh chết.

- Cậu ruột : Phạm Văn Đệ tham gia cách mạng là bộ đội hy sinh 1963 tại Mỹ Thạnh Trung, Tam Bình, Vĩnh Long.

- Cha chồng : Nguyễn Văn Chính sinh năm 1929, tham gia cách mạng từ 1959 làm trợ lý quân lương của Trung đoàn 3, hy sinh năm 1969.

- Bác chồng : Nguyễn Văn Đức tham gia cách mạng hy sinh năm 1968 lúc đánh vào Thị xã Vĩnh Long.

- Em chồng : Nguyễn Văn Lực sinh năm 1958, tham gia cách mạng năm 1975, hy sinh tại chiến trường Cam-Pu-Chia năm 1979.

- Em chồng : Nguyễn Thanh Bình sinh năm 1964, hiện đang công tác tại Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Em chồng : Nguyễn Văn Sử sinh năm 1961, hiện đang công tác tại văn phòng UBND huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Văn Năm sinh năm 1929, trước và sau 30/4/1975 chạy xe lôi, tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 17/02/1973.

- Chú ruột : Nguyễn Văn Hậu sinh năm 1947, trước 30/4/1975 đi lính lái xe thiết giáp, sau 30/4/1975 làm thợ máy tại Sở GTVT, 1985 giảm biên chế về lái xe tư cho đến nay.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Em ruột : Nguyễn Thị Vui sinh năm 1964, hiện nay theo chồng sang định cư tại Mỹ.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thị Loan nêu trên :

Đồng chí Nguyện Thị Loan đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị không cơ cấu cấp uỷ các cấp, không bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không bố trí, phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

3/- NGUYỄN THÀNH QUANG

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN THÀNH QUANG
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THÀNH QUANG
- Ngày tháng năm sinh : 01/01/1974
- Nơi sinh : TP.Mỹ Tho, T.Tiền Giang
- Quê quán : X.Tam Bình, H.Cai Lậy, T.Tiền Giang
- Chổ ở hiện nay : 6D, Đinh Tiên Hoàng, Phường 8, TXVL, T.Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp cầu đường
- Trình độ lý luận chính trị :

- Ngày tham gia cách mạng : 2/1995
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 11/4/2000 ; Chính thức : 11/4/2001
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : CBKT Ban QLCDAGT - Sở GTVT VL

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 01-6 tuổi : còn nhỏ
- 7-18 tuổi : học phổ thông
- 9-21 tuổi : học Trung cấp cầu đường
- 02/1995 : CBKT làm việc tại Ban Quản lý các dự án giao thông - Sở Giao thông vận tải vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Ông nội vợ : Nguyễn Văn Chánh sinh năm 1916, tham gia hoạt động cách mạng tại xã Bình Phước, quận Minh Đức, 1951 bị địch bắt sau 1 năm được phóng thích, đến năm 1967 bệnh chết.

- Cậu vợ : Hồ Văn Bò sinh năm 1948, tham gia cách mạng, hy sinh năm 1968 tại Tân Hội, Mang Thít, Vĩnh Long.

- Anh vợ : Nguyễn Văn Sang sinh năm 1974, hiện nay là công nhân viên Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Nguyễn Thái Thuận sinh năm 1945, từ 12/1968 bị bắt quân dịch đến 11/1969 giải ngũ, ~~thương phế binh~~. tự luyện hoại thần thế.

- Cha vợ : Nguyễn Ngọc Ấn sinh năm 1937, trước 30/4/1975 đi lính công binh.

- Cậu ruột : Bùi Văn Kiều sinh năm 1941, từ 1970 đi lính nghĩa quân tình nguyện, đến 1971 giải ngũ , thương phế binh.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thành Quang nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Thành Quang không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Quang bình thường như mọi Đảng viên khác.

4/- NGUYỄN THỊ KIM HỮU

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THỊ KIM HỮU
- Ngày tháng năm sinh : 30/5/1957
- Nơi sinh :
- Quê quán : X.Phước Hậu, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : X.Phước Hậu, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình :
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 11/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- Ngày tham gia cách mạng : 1980
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 25/8/1989 ; Chính thức : 25/8/1990
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Ban Quản lý bến Bến xe khách Bình Minh

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1557-1964 : còn nhỏ sống chung gia đình
- 1964-1969 : học sinh cấp I Trường Tân Hưng
- 1970-1975 : học sinh cấp II, III Trường Tống Phước Hiệp, Vĩnh Long
- 1980-1981 : công tác phong trào ở xã Phước Hậu, Long Hồ, Vĩnh Long.
- 1981-1987 : bán vé Bến xa Vĩnh Long
- 1987-9/2003 : Tổ trưởng Phòng bán vé bến xe khách Vĩnh Long.
- 9/2003 : phó bến Bến xe Bình Minh.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Chị ruột : Nguyễn Thị Năm sinh năm 1954, trước 1975 là học sinh, hiện nay là cán bộ Phòng đăng kiểm Sở Giao thông vận tải Vĩnh long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cậu ruột : Dương Văn Lùng sinh năm 1930, trước và sau 30/4/1975 làm ruộng, tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 15/02/1973.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Cô ruột : Nguyễn Thị Hậu sinh năm 1940, trước 30/4/1975 sinh sống tại TP HCM, năm 1993 xuất cảnh sang Mỹ theo diện con lai.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thị Kim Hữu nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Thị Kim Hữu không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Hữu bình thường như mọi Đảng viên khác.

5/- NGUYỄN THỊ THUỶ

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN THỊ THUỶ
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN THỊ THUỶ
- Ngày tháng năm sinh : 14/4/1959
- Nơi sinh : Long Châu, Vĩnh Long
- Quê quán : X.Thanh Đức, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 240/26, Khóm C, Phường 5, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12 (BTVH)
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp (kế hoạch QTKD)
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 10/1978
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 25/3/1989 ; Chính thức : 25/3/1990
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : nhân viên Phòng vận tải & ATGT - Sở GTVT Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1959-1966 : còn nhỏ
- 1966-1971 : học sinh cấp I Trường tiểu học tư thục Quận 3, TPHCM
- 1971-1973 : học sinh cấp II Trường TH Thăng Long Quận 10, TP.HCM
- 1973-1974 : học sinh cấp II trường Nguyễn Trường Tộ, Vĩnh Long
- 1974-1976 : học sinh Trường cấp II Long Đức, Long Hồ, Vĩnh Long
- 1976-1978 : học sinh cấp II Trường PTTH Lưu Văn Liệt, TXVL
- 10/1978-4/1979 : nhân viên hợp đồng Sở GTVT Vĩnh Long
- 4/1979-1985 : nhân viên Phòng kế hoạch Sở GTVT Vĩnh Long
- 1986-1995 : nhân viên Phòng nghiệp vụ Tổng hợp Sở GTVT
- 1996-2000 : nhân viên Phòng QL Vận tải và NL Sở Giao thông vận tải
- 3/200-3/2001 : nhân viên Phòng hành chánh tổng hợp - Sở GTVT

- 4/2001 : nhân viên Phòng vận tải & ATGT - Sở GTVT Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

Không

2/- Quan hệ với địch :

- Anh ruột : Nguyễn Văn Sơn sinh năm 1955, từ 1973 đi lính địa phương quân tại Vĩnh Long, cấp bậc binh II, hiện nay buôn bán tạp hoá tại Phường 5, TXVL.

- Chú ruột : Nguyễn Chí Hòa sinh năm 1943, trước 30/4/1975 đi lính cảnh sát tại Biên Hòa, phó thẩm sát viên, hiện nay làm thợ may, Phường 5, TXVL.

- Chú ruột : Nguyễn Minh Trị sinh năm 1940, từ 1964-30/4/1975 đi lính sảnh sát tại Vĩnh Long, cấp bậc Trung sĩ I, hiện nay làm ruộng, Phường 5, TXVL.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Ông ngoại ruột : Nguyễn Minh triết sinh năm 1912 sang định cư tại Pháp từ 1940, chết tại Pháp năm 1991.

- Em ruột : Nguyễn Văn Lâm sinh năm 1963, từ 1993 đi định cư tại Mỹ theo diện con lai.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Thị Thuỷ nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Thị Thuỷ không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Thuỷ bình thường như mọi Đảng viên khác.

6/- THÁI THỊ NUÔI

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : THÁI THỊ NUÔI
- Họ và tên thường dùng : THÁI THỊ NUÔI
- Ngày tháng năm sinh : 08/11/1951
- Nơi sinh : X.Phú Quới, H.Châu Thành, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Song Phú, H.Tam Bình, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : 117A, Nguyễn văn Lâu, Phường 8, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông mới

- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 10/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 15/3/1973
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 21/6/1982 ; Chính thức : 21/6/1983
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Thủ quỹ Bến xe khách Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 3/1973-1975 : tham gia cách mạng cơ sở trạm giao liên tỉnh L70
- 1975 : công tác tại Phòng chính vụ Bưu điện tỉnh Vĩnh Long
- 10/1975-4/1986 : thủ quỹ Xí nghiệp xe khách
- 4/1986-4/1996 : thủ quỹ Công ty vận tải biển Vĩnh Long
- 4/1996 đến nay : thủ quỹ bến xe khách Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

Không

2/- Quan hệ với địch :

- Cha ruột : Thái Văn Chính sinh năm 1927, trước và sau 30/4/1975 làm ruộng tại Song Phú, tam Bình, Vĩnh Long, tham gia Đảng dân chủ của Thiệu ngày 03/01/1973.

- Anh ruột : Thái Văn Dưỡng, trước 30/4/1975 đi lính dân vệ cấp bậc binh I, tử trận năm 1972 tại Song Phú, Tam Bình, Vĩnh Long.

3/- Quan hệ nước ngoài :

- Bác ruột : Thái Văn Liếng, hiện đang định cư tại Mỹ, đi theo diện đoàn tụ gia đình.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Thái thị Nuôi nêu trên :

Đồng chí Thái Thị Nuôi đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị BTV Đảng uỷ khối cơ quan xem xét không cơ cấu vào cấp uỷ các cấp, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

7/- NGUYỄN CHÍ HÙNG

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : NGUYỄN CHÍ HÙNG
- Họ và tên thường dùng : NGUYỄN CHÍ HÙNG
- Ngày tháng năm sinh : 21/01/1971
- Nơi sinh : X.Đồng Phú, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Quê quán : X.Đồng Phú, H.Long Hồ, T.Vĩnh Long
- Chổ ở hiện nay : Khu tập thể Sở GTVT Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học (kỹ sư cơ khí ôtô)
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 11/1995
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : ; Chính thức :
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Cán bộ quản lý vận tải và NL - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1971-1978 : cò nhỏ
- 1978-1986 : học sinh Trường cấp I, II Đồng Phú, Long Hồ, Vĩnh Long
- 1986-1989 : học sinh Trường cấp III Lưu Văn Liệt, Vĩnh Long
- 1989-1993 : sinh viên Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật TP.Hồ Chì Minh
- 1993-1995 : học ngoại ngữ tại Trung tâm ngoại ngữ Vĩnh Long
- 11/1995 đến nay : cán bộ quản lý VT&NL Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Ông nội : Nguyễn Văn Năm sinh năm 1916, tham gia cách mạng làm bí thư xã Đồng Phú, Long Hồ, Vĩnh Long, hy sinh năm 1968.

- Bà nội : Trần Thị Ba sinh năm 1913, trước 30/4/1975 công tác giao liên huyện Long Hồ, Vĩnh Long. Sau 30/4/1975 làm ruộng, bệnh chết năm 1990.

- Cô : Nguyễn Thị Cúc sinh năm 1950, trước 30/4/1975 công tác giao liên huyện Long hồ, Vĩnh Long. Sau 30/4/1975 làm ruộng, ngụ xã Khánh Hưng, Vĩnh Hưng, Long An cho đến nay.

- Chú : Nguyễn Văn Luông sinh năm 1952, tham gia cách mạng, chức vụ Trung đội trưởng đặc công Vĩnh Long, hy sinh năm 1972.

- Cô : Nguyễn Thị Muôn sinh năm 1954, trước 30/4/1975 công tác giao liên huyện Long hồ, Vĩnh Long. Sau 30/4/1975 nghỉ, bệnh chết năm 1997

- Em : Nguyễn Thanh Việt sinh năm 1973, hiện đang công tác tại Công ty cổ phần xây dựng và phát triển nông thôn Vĩnh Long.

2/- Quan hệ với địch :

- Cha vợ : Trần Văn Xe sinh năm 1940, năm 1965 đi lính bảo an, đại đội 834 Sa Đéc, năm 1968 bị thương, năm 1970 giải ngũ, cấp bậc hạ sĩ I. Sau 30/4/1975 cho đến nay buôn bán tại P1, TX Sa Đéc, Đồng Tháp.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Nguyễn Chí Hùng nêu trên :

Đồng chí Nguyễn Chí Hùng không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Hùng bình thường như mọi Đảng viên khác.

8/- LÊ QUANG TRƯA

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : LÊ QUANG TRƯA
- Họ và tên thường dùng : LÊ QUANG TRƯA
- Ngày tháng năm sinh : 16/6/1967
- Nơi sinh : X.Hòa Thành, H.Lai Vung, T.Đồng Tháp
- Quê quán : X.Hòa Thành, H.Lai Vung, T.Đồng Tháp
- Chổ ở hiện nay : Bến xe khách Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị :
- Ngày tham gia cách mạng : 1988
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 05/10/1996 ; Chính thức : 05/10/1997
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Bảo vệ Bến xe khách khu vực Bình Minh, Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1967-1988 : còn nhỏ và đi học
- 1988-1992 : đi bộ đội tại Huyện đội Bình Minh
- 1992 đến nay : làm bảo vệ kiêm thu lệ phí Bến xe khách khu vực Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Ông ngoại : Nguyễn Văn Miều sinh năm 1900, tham gia cách mạng từ năm 1945 đến năm 1970 bị địch bắt giam tại Chí Hoà, năm 1974 được thả về, năm 1976 bệnh chết.
- Cậu : Nguyễn Văn Soái sinh năm 1943, tham gia cách mạng, huyện đội phó huyện Lấp Vò, Đồng Tháp, hy sinh năm 1968.
- Cậu ruột : Nguyễn Văn Tứ sinh năm 1945, tham gia cách mạng, làm cán bộ giao liên huyện Lấp Vò, Đồng Tháp, hy sinh năm 1966.
- Mẹ ruột : Nguyễn Thị Thiệt sinh năm 1932, trước 30/4/1975 nuôi chứa cách mạng. Sau 30/4/1975 làm cán bộ phụ nữ xã Hòa Thành, Lai Vung, Đồng Tháp, năm 1988 nghỉ về làm ruộng cho đến nay.
- Anh : Lê Quang Sĩ sinh năm 1956, trước 30/4/1975 là học sinh, sau 30/4/1975 tham gia cách mạng, hiện nay là Thiếu tá Quân đội Nhân dân Việt Nam công tác tại Trường quân sự địa phương tỉnh Vĩnh Long, đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam .
- Anh : Lê Văn Hoàng sinh năm 1958, trước 30/4/1975 là học sinh, hiện nay là Trưởng ban thông tin xã Hoà Thành, Lai Vung, Đồng Tháp, Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.
- Em : Lê Quang Triều sinh năm 1969, hiện nay Trung uý bộ đội phục viên, đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.
- Anh vợ : Đoàn Minh Dũng sinh năm 1964, hiện nay là nhân viên Sở Giao thông vận tải TP cần thơ.
- Anh vợ : Đoàn Quang Vinh sinh năm 1965, hiện nay là bộ đội phục viên.

2/- Quan hệ với địch :

- Chú ruột : Lê Văn Song trước 30/4/1975 đi lính nghĩa quân đến 1974 giải ngũ về làm ruộng, bệnh chết năm 1992.
- Anh : Lê Văn Hùm sinh năm 1949, đi lính quân dịch đến năm 1974 đào ngũ về làm ruộng cho đến nay.
- Anh ruột : Lê Văn Hồ sinh năm 1952, đi lính quân dịch đến năm 1974 đào ngũ về làm ruộng cho đến nay.

- Cha vợ : Đoàn Văn Hy sinh năm 1943, từ 1967-30/4/1975 đi lính giang cảnh thuộc giang đoàn cảnh sát 609/41 Cần Thơ, cấp bậc Trung sĩ I, cảnh sát viên ngoại ngạch, sau 30/4/1975 làm ruộng cho đến nay. Tôn giáo Hòa Hảo.

- Chú vợ : Đoàn Văn Hý sinh năm 1945, trước 30/4/1975 đi lính nghĩa quân tại xã Mỹ Thuận, Bình Minh, Vĩnh Long. Sau 30/4/1975 làm ruộng cho đến nay.

- Chú vợ : Đoàn Văn Bảy sinh năm 1949, từ 02/1969-12/1970 đi lính địa phương quân Tiểu khu Vĩnh Long, từ 12/1970-30/4/1975 biệt phái sang ngành cảnh sát, đưa đi học khoá Căn bản cảnh sát Rạch Dừa, tham gia đảng dân chủ của Thiệu ngày 19/02/1973, tôn giáo Hòa Hảo, hiện nay buôn bán tại Cần Thơ.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Lê Quang Trưa nêu trên :

Đồng chí Lê Quang Trưa không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý, sử dụng đồng chí Trưa bình thường như mọi Đảng viên khác.

9/- LÊ NGỌC THẠCH

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : LÊ NGỌC THẠCH
- Họ và tên thường dùng : LÊ NGỌC THẠCH
- Ngày tháng năm sinh : 16/6/1963
- Nơi sinh : X.Tập Ngãi, H.Tiểu Cần, T.Trà Vinh
- Quê quán : X.Tập Ngãi, H.Tiểu Cần, T.Trà Vinh
- Chổ ở hiện nay : bến xe khách Vĩnh Long
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân : công nhân viên nhà nước
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- Ngày tham gia cách mạng : 8/1978
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 11/4/1998 ; Chính thức : 11/4/1999
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Trưởng phòng Hành chánh tổng hợp Bến xe khách - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1963-1978 : còn nhỏ và đi học

- 1978-12/1989 : bộ đội phục vụ chiến trường Cam-Pu-Chia
- 1989-1996 : phục viên, làm vườn, Phường 3, TXVL
- 4/1996-9/2002 : công tác Tổ chức hành chánh Bến xe khách Vĩnh Long
- 10/2002 đến nay : Trưởng phòng Hành chánh tổng hợp Bến xe khách - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Cha ruột : Lê Văn Ba sinh năm 1928, trước 30/4/1975 làm kinh tài ấp, đến 30/4/1975 nghỉ về làm ruộng tại xã Tạp Ngãi, Tiểu Cần, Trà Vinh cho đến nay.
- Anh : Lê Minh Trớn sinh năm 1955, trước 30/4/1975 đi bộ đội. Năm 1973 bị thương, sau 30/4/1975 phục viên, thương binh hạng 2/4.
- Anh : Lê Như Ý sinh năm 1957, từ 1974 công tác giao liên xã, sau 30/4/1975 đi bộ đội đến năm 1982 phục viên về làm ruộng cho đến nay.
- Chú ruột : Lê Văn Mẹo sinh năm 1939, tham gia cách mạng trước 30/4/1975 bí thư xã Tạp Ngãi, Tiểu Cần, Trà Vinh, năm 1993 nghỉ hưu, bệnh chết năm 1995.
- Cô vợ : Võ Kim Ngân sinh năm 1938, tham gia cách mạng hy sinh năm 1968.
- Chú vợ : Võ Văn Mười sinh năm 1945, Thiếu tá Quân đội Nhân dân Việt Nam, công tác tại Trường kỹ thuật Quân khu 9, bệnh chết năm 1987.

2/- Quan hệ với địch :

Không

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Lê Ngọc Thạnh nêu trên :

Đồng chí Lê Ngọc Thạnh không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Thạnh bình thường như mọi Đảng viên khác.

10/- PHAN NGUYÊN BÉ

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

- Họ và tên : PHAN NGUYÊN BÉ
- Họ và tên thường dùng : PHAN NGUYÊN BÉ
- Ngày tháng năm sinh : 1952
- Nơi sinh : X.Đông Thành, H.Bình Minh, T.Vĩnh Long

- Quê quán :
- Chổ ở hiện nay : 6/11, Đinh Tiên Hoàng, Phường 8, TXVL
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
- Thành phần gia đình : Trung nông
- Thành phần bản thân :
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn :
- Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- Ngày tham gia cách mạng : 1971
- Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam : 20/7/1974 ; Chính thức : 20/7/1975
- Chức vụ và nơi công tác hiện tại : Phó Giám đốc Bến xe khách Vĩnh Long

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1952-1966 : còn nhỏ và đi học
- 1966-1971 : làm ruộng
- 2/1971-6/1972 du lích ấp Đông Thạnh A, Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 7/1972-10/1973 : Phó Bí thư Đoàn xã Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 1973-1975 : xã đội phó du kích xã Đông Thạnh, Bình Minh, VLong
- 1975-1976 : xã đội trưởng du kích xã Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 1976-1977 : trưởng công an xã Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 1977-1978 : Phó Chủ tịch UBND xã Đông Thành, Bình Minh, VLong
- 1978-1987 : đội trưởng đội xe khách Xí nghiệp xe khách
- 1987 đến nay : Phó Giám đốc Bến xe khách Vĩnh Long - Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- Quan hệ cách mạng :

- Anh ruột : Phan Văn Giá, tham gia cách mạng hy sinh năm 1974

2/- Quan hệ với địch :

Không

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Phan Nguyên Bé nêu trên :

Đồng chí Phan Nguyên Bé không vi phạm Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề nghị quản lý sử dụng đồng chí Bé bình thường như mọi Đảng viên khác.

11- ĐÀO MỸ AN

A/- TÓM TẮC SƠ LƯỢC CHÍNH TRỊ :

Họ tên thật : ĐÀO MỸ AN

Họ tên thường dùng: ĐÀO MỸ AN

Ngày tháng năm sinh : 26/6/1953.

Nơi sinh: Tân Hoà, Sa Đéc, Đồng Tháp.

Quê quán : Tân Phú, Tân Bình TP HCM.

Chỗ ở hiện nay : 95/8 Nguyễn Huệ, phường 2, TXVL, Vĩnh Long.

Dân tộc : kinh; Tôn giáo: không.

Thành phần gia đình : Trung nông

Trình độ học vấn: 12/12.

Ngày tham gia cách mạng: 01/6/1976.

B/- LỊCH SỬ BẢN THÂN :

- 1961-1966 : học tiểu học Trường Tiểu học Nha Mân, xã Tân Nhận Đông, Châu Thành, Đồng Tháp.

- 1967-1974 : học cấp II và III ở trường Trung học Tống Phước Hiệp, Vĩnh Long.

- 1974-1975 : theo học Đại học luật Sài Gòn.

- 06/1976-8/1979 : công tác Văn thư hành chánh ở Đoàn dầu khí Đồng bằng sông Cửu Long..

- 09/1979-11/1980 : chuyển về công tác ở phòng Tổ chức hành chánh, xí nghiệp xe khách Cửu Long.

- 12/1980-12/1989 : chuyển về công tác ở phòng Tổ chức hành chánh, Sở Giao thông vận tải.

- 12/1989-03/2002 : thủ qũy phòng tài chánh kế toán, Sở Giao thông vận tải.

C/- QUAN HỆ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH :

1/- ***Quan hệ cách mạng:***

- Cha chồng: Ngô Văn Dật, sinh 1915 Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam cán bộ hưu năm 1977, đến năm 1987 bệnh chết.

- Mẹ Chồng: Nguyễn Thị Hương Trà (Nguyễn Thị Vân) sinh năm 1922 cán bộ về hưu năm 1978, bệnh chết 1998.

- Chị chồng: Ngô Thị Kiều Như, sinh 1940 Thượng tá công tác ở cục thông tin liên lạc Bộ công an Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- Anh chồng Ngô Chiến Lập, 1947 đi B năm 1969 hiện công tác Cty Thuốc thú y Miền Nam.

- Em chồng : Ngô Mạnh Hùng, sinh 1953 đi B năm 1971 hy sinh 1972 tại Quảng Trị (Liệt sĩ).

- Em chồng : Ngô Chiến Thắng, sinh 1956 đi bộ đội 1974 hiện nay đang công tác ở Trường sĩ quan công binh, Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- Chú chồng: Ngô Văn Thái nguyên Trưởng phòng thuộc Tổng cục Vật tư Bộ ngoại thương về hưu,hiện sống ở Hà nội.Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- Chồng : Ngô Chiến Công, sinh 1948 hiện nay là Trưởng phòng Tổ chức hành chánh Sở Giao thông vận tải, Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

2/- ***Quan hệ địch:***

- Cha ruột: Đào Văn Tất, từ năm 1948-1950 đi lính cho Pháp, từ tháng 5/1951-12/1955 Phó thẩm sát viên công nhật Công an Liên Bang Pháp.

- Từ năm 1955-30/4/75 cảnh sát cho ngụy quyền Sài Gòn ở Trà Vinh, Kiến Phong, Tổng nha cảnh sát quốc gia Sài Gòn, Vĩnh Long.

Trong thời gian làm việc cho định, Đào Văn Tất được tặng thưởng 2 bang khen 01 huy chương đệ tam Cảnh sát danh dự bội tinh. Do Đào văn tất có công trong các cuộc hành quân, đánh phá các căn cứ của cách mạng, gây cho ta thiệt hại về người và trang thiết bị, tài liệu, quân trang quân dụng.

- Đã qua các khoá huấn luyện:

- Khoá sơ cấp Rạch Dừa khoá II từ ngày 16/9/1958 – 31/12/1958.
- Khoá đặc biệt Công an cảnh sát Nha Trang thời gian 2 tháng, trong năm 1962.
- Khoá cán bộ Biệt động quân tại Dục Mỹ, Nha Trang.

- Đã tham gia Đảng dân chủ, của ngụy quyền Sài Gòn Hồ sơ gồm có:

  - Đơn xin gia nhập Đảng dân chủ (20/02/1973)
  - Lời tuyên thệ: 20/02/1973
  - Giấy giới thiệu có 2 người giới thiệu Lê Văn Nho và Mã Thành Vinh thuộc Tỉnh bộ Vĩnh Long.
  - Chứng thư cư trú do xã trưởng, xã Long Châu , Lê Ngọc Mẹo ký.
  - Phiếu Đảng viên.

3/- ***Quan hệ nước ngoài:***

- Em ruột : Đào Văn Phong, sinh 1960 hiện nay đang ở úc.

D/- ĐỀ XUẤT XỬ LÝ SỬ DỤNG :

Qua quá trình sưu tra, thẩm tra xác minh vấn đề lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình của đồng chí Đào Mỹ An nêu trên :

Đồng chí Đào Mỹ An đã vi phạm tại điều 2, khoản 4.2, mục b Quy định 75 của Bộ Chính trị. Ban Tổ chức - BVCTNB đề xuất không kết nạp đảng, không bố trí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không phân công những công việc cơ mật, trọng yếu của Đảng và Nhà nước.

Cán bộ tổng hợp

Lê Văn Thống